

MÃ CHỨNG KHOÁN

**DQC**

Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ **điện quang** 

**điện quang** 

Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG

CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC GIỮA BỘ GD&ĐT VÀ ĐIỆN QUANG  
"CÙNG ĐIỆN QUANG BẢO VỆ ĐÔI MẮT TRẺ THƠ"



Thắp sáng ước mơ



  
**điện quang**

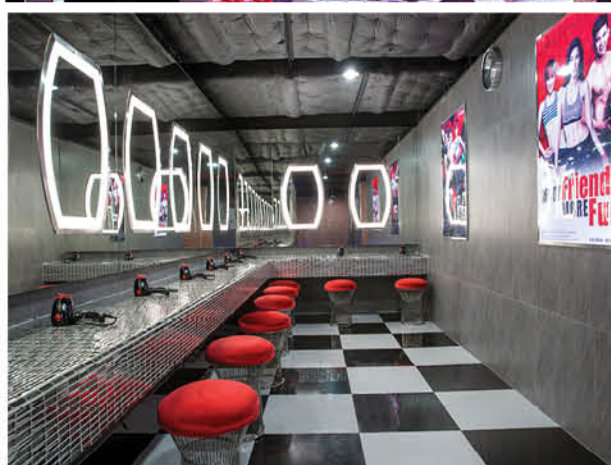
**2016**

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**

Dien Quang Annual Report  
Website: [www.dienquang.com](http://www.dienquang.com)

# MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016



<b>THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	4-5
<b>TÂM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI - ĐỊNH VỊ SẢN PHẨM</b>	6-7
<b>ĐIỂM NHẤN TÀI CHÍNH</b>	8-9



<b>A. ĐOÀN KẾT SÁNG TẠO</b>	10-27
1. Tổng quan Điện Quang	
2. Ngành nghề sản xuất kinh doanh	
3. Các mốc hình thành và phát triển	
4. Điểm nhấn và hoạt động nổi bật năm 2016	
5. Danh hiệu, giải thưởng	
6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	
7. Định hướng phát triển	
8. Các rủi ro	



<b>B. TẬN TỤY PHỤC VỤ - ĐỘT PHÁ THÀNH CÔNG</b>	28-80
<b>I. Tình hình hoạt động năm 2016</b>	
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016	
2. Tổ chức và nhân sự	
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	
4. Tình hình tài chính	
5. Cơ cấu cổ đông thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	
6. Báo cáo phát triển bền vững	
<b>II. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc</b>	
<b>III. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty</b>	
<b>IV. Quản trị Công ty</b>	
<b>V. Báo cáo tài chính</b>	
1. Ý kiến kiểm toán	
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	

## THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông và Quý Khách hàng thân mến,

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện chiến lược 5 năm từ 2016 đến 2020 với việc chuyển sự tập trung của Công ty vào thị trường nội địa và định hướng lại thị trường xuất khẩu. Mặc dù xuất khẩu không đạt được mục tiêu kế hoạch do sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường quốc tế khi doanh thu xuất khẩu chỉ đạt 15% so với kế hoạch nhưng được bù lại thị trường nội địa tiếp tục duy trì sự tăng trưởng với mức tăng 21% so với năm 2015. Đây là một tín hiệu tích cực thể hiện sự chuyển hướng kịp thời của Công ty trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt không chỉ thị trường nội địa mà cả thị trường quốc tế.

Sức ép cạnh tranh ở thị trường nội địa ngày càng lớn khi ngày càng nhiều doanh nghiệp tham gia vào ngành chiếu sáng điện tử LED với giá bán và chất lượng rất khác biệt. Tuy nhiên bằng các giải pháp đồng bộ và linh hoạt khi liên tục đưa ra thị trường những sản phẩm mới; tăng cường các chương trình khuyến mãi cho người tiêu dùng và nhà phân phối; đa dạng hóa các kênh phân phối hướng đến người tiêu dùng cuối cùng; tăng cường chất lượng dịch vụ trọn gói từ tư vấn giải pháp chiếu sáng, giao hàng và lắp đặt cho đến bảo hành đã giúp Điện Quang duy trì lợi thế cạnh tranh và thị phần của mình.

Năm 2017 là năm thứ 2 trong hành trình 05 năm để chuyển mình từ doanh nghiệp sản xuất nguồn sáng sang doanh nghiệp chiếu sáng. Mặc dù khó khăn vẫn ở phía trước, tuy nhiên với sự đoàn kết sáng tạo và tận tụy phục vụ, tập thể người lao động Điện Quang quyết tâm sẽ tạo nên sự Đột Phá và Thành Công cho năm 2017.

Trân trọng

Chủ tịch HĐQT



HỒ QUỲNH HƯNG

“VỚI SỰ  
ĐOÀN KẾT SÁNG TẠO  
VÀ TẬN TỤY PHỤC VỤ,  
TẬP THỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐIỆN QUANG  
CHẮC CHẮN SẼ TẠO NÊN  
SỰ ĐỘT PHÁ  
VÀ THÀNH CÔNG”



**điện quang**



Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG

## TẦM NHÌN

Điện Quang định hướng phát triển theo mô hình *tập đoàn đa quốc gia chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.*

## SỨ MỆNH

- Điện Quang cam kết mang đến cho người tiêu dùng các sản phẩm “*An toàn - Tiết kiệm - Thân thiện môi trường*”.
- Điện Quang cam kết mang đến sự thỏa mãn *tốt nhất* cho khách hàng.
- Điện Quang coi *con người* là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định tạo nên sự thành công.

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

“*SÁNG TẠO - RỘNG LƯỢNG - TRÁCH NHIỆM*”

### “ SÁNG TẠO ”

- Điện Quang luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho mỗi thành viên dám nghĩ dám làm khác biệt vì sự phát triển thịnh vượng và bền vững của Công ty.

### “ RỘNG LƯỢNG ”

- Điện Quang coi rộng lượng là nền tảng để phát huy sáng tạo và tập hợp trí tuệ tập thể.

### “ TRÁCH NHIỆM ”

- Điện Quang luôn hành động với trách nhiệm cao nhất vì lợi ích của 3 ông chủ: Khách hàng, Cổ đông và Người lao động.

## ĐỊNH VỊ SẢN PHẨM

“*CHẤT LƯỢNG - THẨM MỸ - TIỆN DỤNG*”

### “ CHẤT LƯỢNG ”

Điện Quang luôn coi chất lượng sản phẩm là điều kiện tiên quyết để phát triển sản phẩm. Từ năm 2000, Điện Quang đã đề ra những tiêu chí cụ thể để đánh giá và kiểm soát chất lượng sản phẩm của mình là: “An toàn – Tiết kiệm – Thân thiện với môi trường”

- An toàn: Vì sức khỏe và sự an toàn của con người, Điện Quang định hướng phát triển các sản phẩm và công nghệ an toàn.
- Tiết kiệm: Vì trách nhiệm với cộng đồng, Điện Quang luôn hướng tới các sản phẩm và công nghệ tiết kiệm.
- Thân thiện môi trường: Vì một xã hội phát triển bền vững, Điện Quang luôn hướng tới các sản phẩm và công nghệ thân thiện môi trường.

### “ THẨM MỸ ”

- Bên cạnh yếu tố chất lượng, Điện Quang luôn chú trọng đến tính thẩm mỹ của sản phẩm. Với thiết kế cải tiến, hướng đến sự tinh tế, sang trọng cho sản phẩm, Điện Quang mong muốn các sản phẩm chiếu sáng Điện Quang sẽ cộng hưởng cùng không gian hiện đại nhằm mang lại cuộc sống tận hưởng hơn cho người dùng.

### “ TIỆN DỤNG ”

- Với mong muốn mang lại sự dễ dàng, tiện dụng, cho khách hàng khi sử dụng các sản phẩm/dịch vụ của Điện Quang, Điện Quang nghiên cứu kỹ thói quen/điều kiện/môi trường sử dụng của sản phẩm nhằm đưa ra các sản phẩm thân thiện với người sử dụng.

Tổng Doanh Thu  
**1.038 tỷ**

Tổng Tài Sản  
**1.589 tỷ**

Lợi Nhuận Trước Thuế  
**254 tỷ**

**2016**

Vốn Chủ Sở Hữu  
**1.154 tỷ**

Lợi Nhuận Sau Thuế  
**204 tỷ**

Tổng Nợ Phải Trả  
**435 tỷ**

# ĐIỂM NHẤN TÀI CHÍNH

## TỔNG DOANH THU

% Thực Hiện So Với Kế Hoạch  
**94%**

1.100.000.000.000 KẾ HOẠCH 2016 / 1.038.664.591.946 THỰC HIỆN 2016

## LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

% Thực Hiện So Với Kế Hoạch  
**111%**

230.000.000.000 KẾ HOẠCH 2016 / 254.458.236.858 THỰC HIỆN 2016

## LỢI NHUẬN SAU THUẾ

% Thực Hiện So Với Kế Hoạch  
**111%**

184.000.000.000 KẾ HOẠCH 2016 / 204.102.511.148 THỰC HIỆN 2016

## TỔNG TÀI SẢN

% Thực Hiện So Với Kế Hoạch  
**105%**

1.514.166.258.384 SỐ ĐẦU NĂM / 1.589.377.165.418 SỐ CUỐI NĂM

## VỐN CHỦ SỞ HỮU

% Thực Hiện So Với Kế Hoạch  
**106%**

1.088.401.576.559 SỐ ĐẦU NĂM / 1.154.406.340.133 SỐ CUỐI NĂM

## TỔNG NỢ PHẢI TRẢ

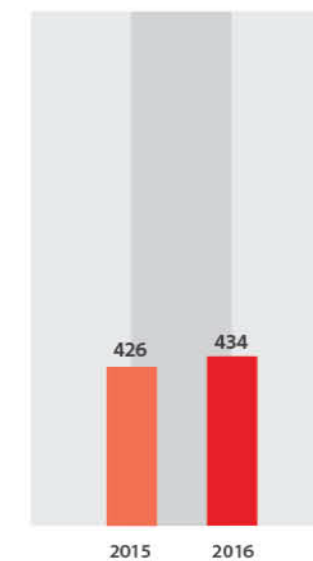
% Thực Hiện So Với Kế Hoạch  
**102%**

425.764.681.825 SỐ ĐẦU NĂM / 434.970.825.285 SỐ CUỐI NĂM

## CƠ CẤU VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ TỔNG NỢ



Vốn chủ sở hữu



Tổng nợ phải trả

## ĐOÀN KẾT SÁNG TẠO

**DQC**  
**343.594.160.000** đồng  
VỐN ĐIỀU LỆ



top **50** công ty niêm yết tốt nhất  
Forbes Việt Nam bình chọn

top **50** kinh doanh hiệu quả nhất 2016

FAST **500** doanh nghiệp tăng trưởng  
nhANH NHẤT VIỆT NAM

**DQH**

công suất **70** triệu sản phẩm/năm

vốn đầu tư gần **600** tỷ đồng

**>3** tỷ USD

- ĐẦU TƯ CHO HỆ THỐNG PHÒNG THỬ NGHIỆM HIỆN ĐẠI ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ **ISO 17025**
- ĐIỆN QUANG LÀ ĐƠN VỊ ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM CÓ KHẢ NĂNG THỰC HIỆN BỘ DỮ LIỆU TRẮC QUANG PHỤC VỤ CHO THIẾT KẾ CHIẾU SÁNG

### THÔNG TIN CHUNG

▪ TỔNG QUAN ĐIỆN QUANG	12
▪ NGÀNH NGHỀ SẢN XUẤT KINH DOANH	13
▪ CÁC MỐC HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	14
▪ ĐIỂM NHẤN VÀ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT 2016	16
▪ DANH HIỆU VÀ GIẢI THƯỞNG	20
▪ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	22
▪ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	24
▪ CÁC RỦI RO	26

#### THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300363808 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 13 tháng 07 năm 2015  
Vốn điều lệ: 343.594.160.000 đồng  
Địa chỉ: 121 – 123 – 125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh  
Số điện thoại: 19001257  
Số fax: 0838251518  
Website: <https://dienquang.com/>  
Mã số cổ phiếu: DQC

#### NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ và các giải pháp trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.

Tư vấn thiết kế và thi công hệ thống M&E công nghiệp & dân dụng, hệ thống tự động hóa, các hệ thống trung - hạ thế đến 35KvA, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, các hệ thống chiếu sáng công cộng...

Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phân tích lỗi kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị đo lường và cấp giấy chứng nhận sản phẩm.

#### ĐỊA BÀN KINH DOANH

Tại thị trường nội địa, sản phẩm Điện Quang được phân phối thông qua 5 kênh:

1. Kênh bán hàng truyền thống với hơn 150 nhà phân phối, 15.000 điểm bán lẻ.
2. Kênh tiêu thụ hiện đại thông qua hệ thống các trung tâm điện máy, siêu thị, nhà sách, cửa hàng tiện lợi.
3. Kênh bán hàng trực tiếp cho các công trình, dự án.
4. Kênh bán hàng trực tuyến trên website.
5. Kênh showroom.

Với 4 trung tâm phân phối và bảo hành: Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

Thị trường xuất khẩu: hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ: Venezuela, Đài Loan, Campuchia, Myanmar và Đông Nam Á, Trung Đông, Châu Phi, Trung Nam Mỹ...

DỰ ÁN CÔNG TRÌNH VĂN PHÒNG TÍCH HỢP NHÀ XƯỞNG  
**CÔNG TY TNHH MTV**  
**CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN QUANG**  
TẠI ĐƯỜNG D2, PHƯỜNG TĂNG NHƠN PHÚ B, Q9, TP.HCM

**NĂM 2015,**  
Điện Quang ra mắt phần mềm Tư vấn thiết kế chiếu sáng và tiếp tục đầu tư dây chuyền dán chip LED tiên tiến theo công nghệ Nhật Bản.

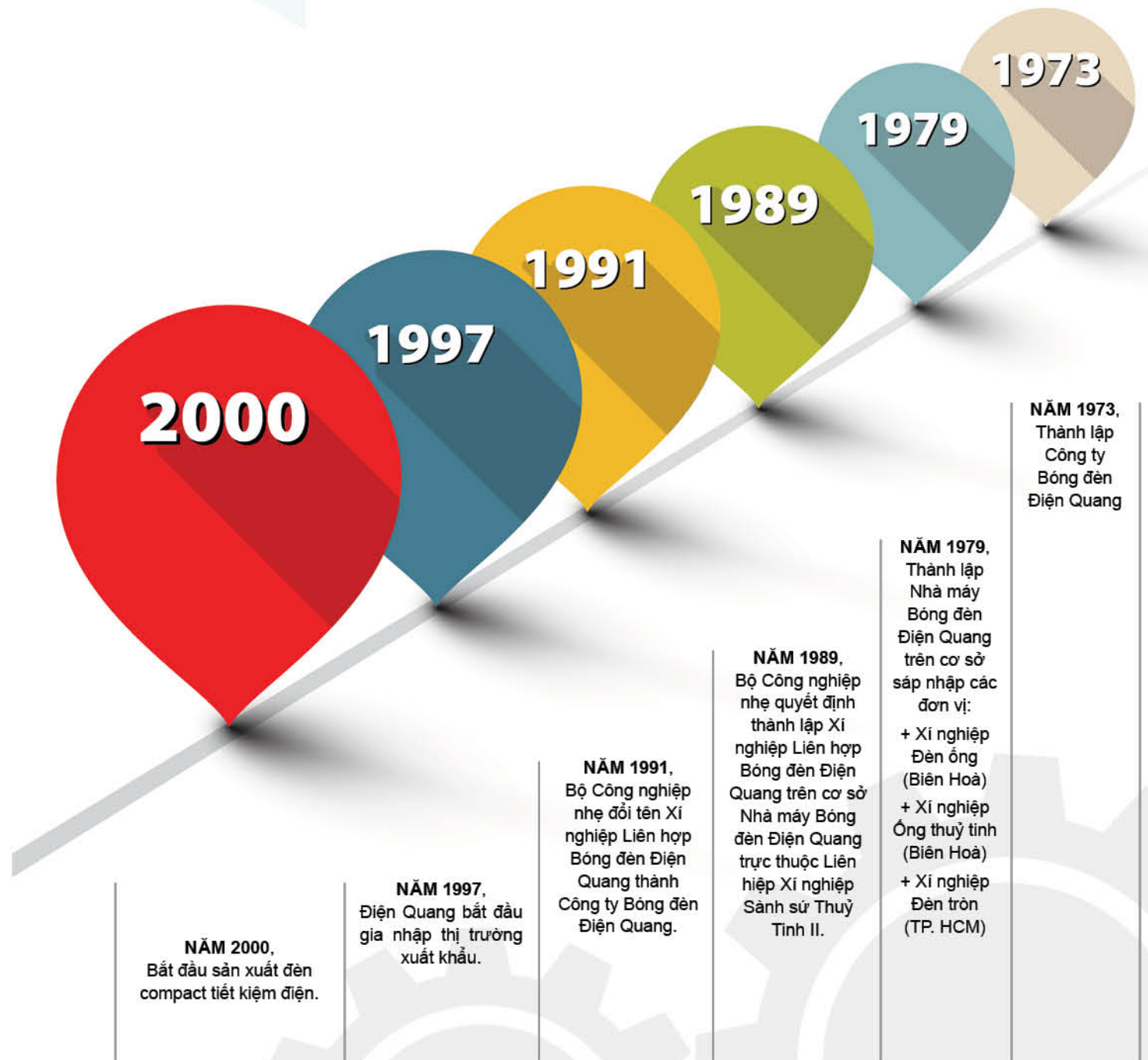
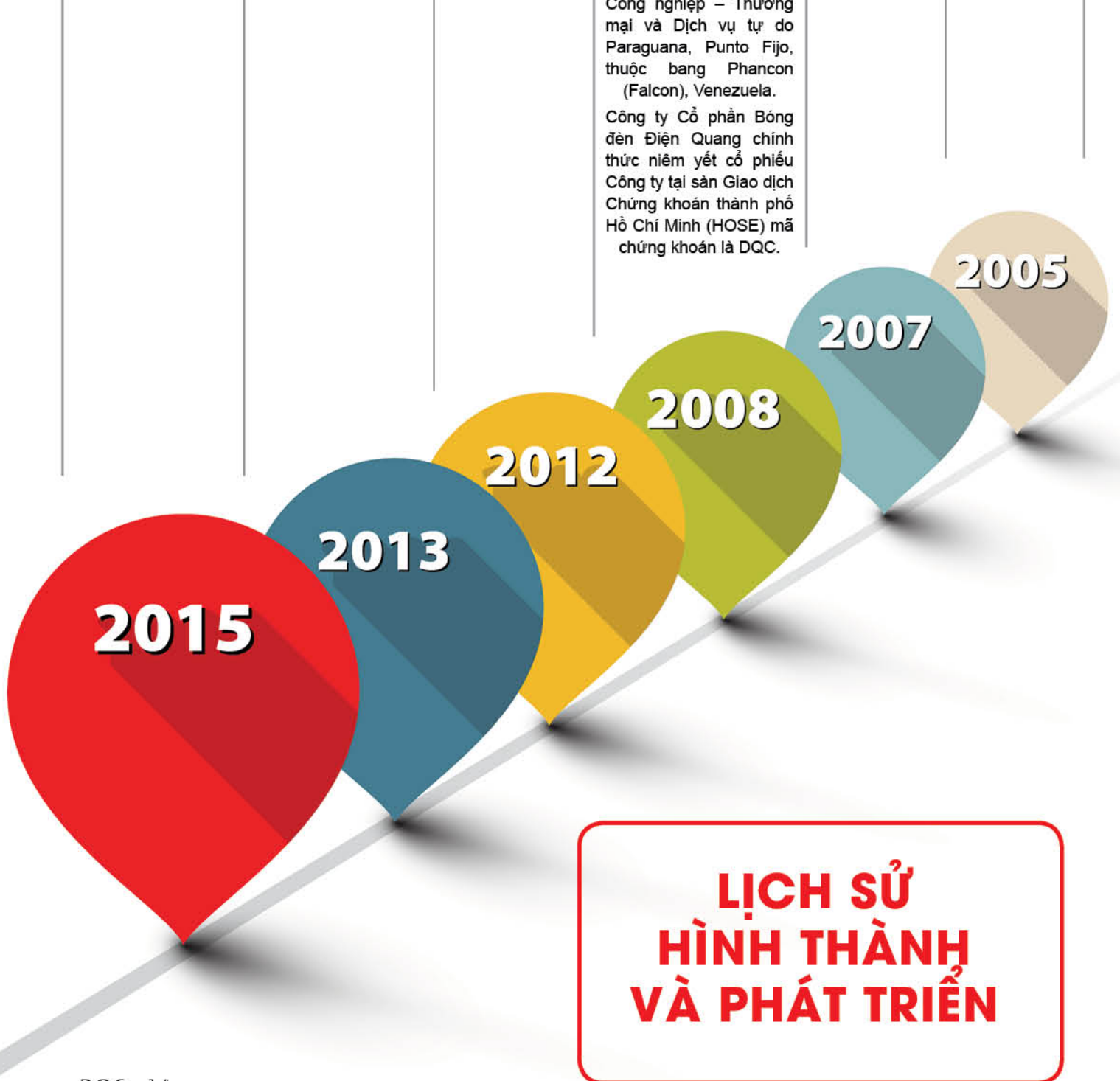
**NĂM 2013,**  
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang kỷ niệm 40 năm hình thành và phát triển.  
Đón nhận huân chương Độc Lập Hạng Nhì.

**NĂM 2012,**  
Khu liên hợp sản xuất bóng đèn tiết kiệm điện Vietven chính thức đi vào hoạt động.

**NĂM 2008,**  
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang đã kí kết hợp đồng liên doanh với Tập đoàn Dầu khí Công nghiệp Venezuela để xây dựng Khu Liên hợp Sản xuất Bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela có diện tích 80.000 mét vuông được đặt tại Khu Công nghiệp – Thương mại và Dịch vụ tự do Paraguana, Punto Fijo, thuộc bang Phancon (Falcon), Venezuela.  
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang chính thức niêm yết cổ phiếu Công ty tại sàn Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) mã chứng khoán là DQC.

**NĂM 2007,**  
Năm bắt xu thế chiếu sáng hiện đại và xu thế tiêu dùng mới, Điện Quang bắt đầu nghiên cứu và đầu tư dây chuyền sản xuất đèn LED.

**NĂM 2005,**  
Cổ phần hóa chuyển đổi thành Công ty CP Bóng đèn Điện Quang.





## ĐIỂM NHẤN VÀ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT NĂM 2016



### HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

- Không chỉ truyền thông trong nước, Điện Quang còn đẩy mạnh truyền thông tại các thị trường nước ngoài phát triển thông qua việc quảng bá trên các sân vận động của giải Ngoại hạng Anh mùa giải 2015 – 2016.
- Điện Quang ra mắt phần mềm tư vấn thiết kế chiếu sáng và tiếp tục đầu tư dây chuyền dán chip LED tiên tiến theo công nghệ Nhật Bản nâng công suất lên 30 triệu sản phẩm/năm.
- Truyền thông trên 200 đầu báo và các kênh truyền hình nhằm thay đổi thói quen sử dụng của người tiêu dùng và hướng dẫn sử dụng sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện chất lượng cao “An toàn, tiết kiệm, thân thiện môi trường và người sử dụng”.
- Phối hợp với các Trường Đại học, các Trung tâm và Viện nghiên cứu tổ chức hơn 20 chương trình hội thảo/triển lãm khoa học về ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED trong công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp và dân dụng.

### CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

- Triển khai hơn 200 chương trình khuyến mãi, hỗ trợ bán hàng nhằm hướng đến nhiều đối tượng khác nhau như Nhà phân phối/Đại lý, các điểm bán và người tiêu dùng.
- Tham gia hơn 20 chương trình hội chợ, triển lãm xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế.
- Triển khai chương trình thắp sáng ước mơ, Điện Quang lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng chuẩn cho các Trường học tại các tỉnh miền núi phía Bắc trị giá 7 tỷ đồng.
- Khai trương hệ thống showroom tư vấn miễn phí cho người tiêu dùng về thiết kế chiếu sáng và cung cấp dịch vụ trọn gói về thi công, lắp đặt và cung cấp sản phẩm.
- Thực hiện chương trình “Ngày Điện Quang” định kỳ 1 quý/đợt triển khai toàn thể CBCNV từ Ban Tổng Giám đốc đến mọi thành viên đi chăm sóc khách hàng.



### CÔNG TÁC ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI

- Điện Quang đã đầu tư hơn 3 triệu đô la Mỹ cho hệ thống phòng thử nghiệm hiện đại đạt chuẩn quốc tế ISO 17025, có khả năng đo lường và thử nghiệm hầu hết các tiêu chuẩn quan trọng của ngành chiếu sáng và thiết bị điện. Điện Quang là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam có khả năng thực hiện bộ dữ liệu trắc quang phục vụ cho thiết kế chiếu sáng.
- Đưa ra thị trường 176 sản phẩm mới trong đó có 143 là sản phẩm LED.
- Điện Quang đang tiến hành đầu tư xây dựng nhà máy công nghệ cao Điện Quang (DQH) tại khu Công nghệ cao TP. HCM, chuyên sản xuất, nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện công nghệ cao. Dự kiến nhà máy đi vào hoạt động vào Quý I năm 2018.



Bên cạnh các dòng sản phẩm truyền thống, trong thời gian qua nắm bắt được xu hướng chiếu sáng mới, Điện Quang đã không ngừng cải tiến và đầu tư phát triển công nghệ để cho ra đời các dòng sản phẩm đèn LED với chất lượng vượt trội, tiết kiệm điện, tuổi thọ cao. Trong năm 2015, Điện Quang đã phát triển thêm 309 dòng sản phẩm mới các loại, trong đó có 190 dòng sản phẩm LED với tính năng và kiểu dáng khác biệt, mẫu mã phong phú và đa dạng, giá thành hợp lý. Nhiều dòng sản phẩm đã được khách hàng ưa chuộng và lựa chọn để sử dụng như LED Bulb, LED Mica, LED Tube, LED DoubleWing, LED Downlight, LED Panel ...

### BÓNG ĐÈN LED CÁC LOẠI - XU HƯỚNG CHIẾU SÁNG TƯƠNG LAI

- Thiết kế nhỏ gọn, tiết kiệm điện năng
- Tuổi thọ từ 30.000 - 50.000 giờ
- Bảo hành chính hãng 2 năm
- Giá cả phù hợp, chỉ còn cao hơn đèn compact cùng độ sáng khoảng 1 - 1,5 lần.



- Giải pháp thay thế hoàn hảo cho 2 bộ đèn huỳnh quang.
- Tiết kiệm 50% điện năng
- Dễ lắp đặt và thay thế



### LED BULB CHỐNG ẨM

- Thay thế bóng compact chống ẩm
- Tiết kiệm 50% điện năng
- Thiết kế kín tuyệt đối
- Sử dụng thích hợp với những khu vực có độ ẩm cao (thích hợp dùng để chong Thanh long và hoa Cúc)



### ĐÈN LED CÔNG SUẤT LỚN THAY THẾ CHO ĐÈN COMPACT CÔNG SUẤT LỚN

- Kiểu dáng thẩm mỹ
- Nhựa chống cháy
- Tản nhiệt bằng nhôm đúc



### BỘ ĐÈN LED DOWNLIGHT

- Kiểu dáng thẩm mỹ
- Giải pháp thay thế hoàn hảo cho bộ đèn lon dùng bóng compact
- Giá thành tương đương với bộ đèn lon dùng bóng compact

## SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

### DÒNG ĐÈN LED ỐP TRẦN CAO CẤP TÍCH HỢP REMOTE

- Chip LED tiêu chuẩn Bắc Mỹ, sản phẩm LED được sản xuất trên dây chuyền công nghệ Nhật Bản.
- Bảo vệ thị lực.
- Có thể điều khiển độ sáng, nhiệt độ màu
- Thiết kế hiện đại, sang trọng



### NHÓM Ổ CẮM - PHÍCH CẮM ĐIỆN QUANG

- Đa dạng về mẫu mã, chủng loại đáp ứng nhiều phân khúc thị trường với giá thành hợp lý. Các loại ổ cắm – phích cắm Điện Quang hoàn toàn làm bằng nhựa ABS chịu được nhiệt độ cao. Công tắc reset tự động ngắt điện khi quá tải, sử dụng công nghệ extra power với lò xo kẹp để tăng độ đàn hồi cho nhíp đồng nên các ổ cắm Điện Quang có thể sử dụng được với mọi loại phích cắm khác nhau, dù là loại lớn 5mm đến loại nhỏ 3,8mm. Đây là công nghệ độc quyền của Điện Quang, trong khi các sản phẩm khác phải làm ổ riêng cho phích 5mm, ổ riêng cho phích 4mm.
- Cho ra đời nhiều sản phẩm có mẫu mã đáp ứng mọi nhu cầu. Đặc biệt là dòng ổ cắm cao cấp kiểu dáng tàu siêu tốc TGV với các ổ cắm USB được bảo vệ nắp che an toàn.



Điện Quang  
**DOUBLE WING**  
Sáng hơn cho hạnh phúc thăng hoa

- ✓ Đèn huỳnh quang thế hệ mới nhất
- ✓ Sáng hơn 2 bộ đèn tuýp 1m2
- ✓ Đảm bảo an toàn thị lực trẻ em

### ĐÈN BÀN CÁC LOẠI

- Mẫu mã đa dạng, đáp ứng nhiều đối tượng tiêu dùng như: đèn bàn LED cao cấp dùng cho doanh nhân; các loại đèn bàn làm việc và đèn bàn học sinh với giá cả cạnh tranh, chất lượng đảm bảo và kiểu dáng đa dạng.
- Đặc biệt, đèn có thể sử dụng được với nhiều loại bóng thông dụng nên dễ dàng thay thế (các loại đèn phổ thông trên thị trường hiện nay hầu hết sử dụng bóng cái mà Việt Nam không sản xuất nên rất khó tìm bóng thay thế).



### LED BULB CÁC LOẠI

- Hiệu suất sáng cao  $\geq 90$  lm/w
- Đa dạng về kiểu dáng và màu sắc (trắng, vàng, đỏ, xanh dương, xanh lá)



### NHÓM ĐÈN SẠC LED

- Đèn sạc LED được sản xuất bằng công nghệ LED SMD tiên tiến trên thế giới.
- Kiểu dáng hiện đại, sang trọng, tuổi thọ trung bình 30.000h, thời gian sử dụng cao (đèn sạc LED 2W: 4 giờ thấp sáng liên tục, đèn sạc LED 4W: 18 giờ thấp sáng liên tục)
- Đèn sạc LED sử dụng thích hợp cho việc cắm trại, dã ngoại, thấp sáng trong trường hợp mất điện.



### BỘ ĐÈN LED MICA

- Thiết kế mỏng, sang trọng
- Thân bằng nhôm nguyên khối
- Độ sáng cao, bảo vệ thị lực.



### ĐÈN COMPACT CHỐNG ẨM

- Thiết kế kín tuyệt đối, đạt chuẩn quốc tế IP65 có khả năng chống thấm, chống bụi, chống côn trùng.
- Đa dạng công suất từ 20W đến 50W với ánh sáng daylight, warmwhite.
- Thích hợp sử dụng ngoài trời, cho chiếu sáng trong sản xuất nông nghiệp (trồng Cúc, trồng Thanh long...) và nuôi trồng thủy sản.



### LED PANEL CÁC LOẠI

- Dòng đèn LED cao cấp nhất hiện nay, kiểu dáng mỏng, thẩm mỹ, diện tích phát sáng rộng không gây chói mắt.
- Bảo vệ thị lực.





DANH HIỆU CAO QUÝ CÁC NĂM

- Huân chương Độc Lập hạng Nhì, Ba.
- Huân chương Lao Động hạng Nhất, Nhì, Ba.
- Cờ luân lưu của Chính phủ các năm 1997, 1998, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015.
- 13 Huy Chương Vàng tại Hội chợ Quốc tế Hàng Công nghiệp Việt Nam.
- Liên tục 21 năm được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao.
- Giải thưởng Business Excellence Award 2006 do các Cơ quan Thương vụ của Việt Nam tại nước ngoài bình chọn.
- Từ năm 2003 đến nay, Điện Quang liên tục được nhận giải thưởng Sao vàng Đất Việt do Trung ương Hội Doanh nghiệp Trẻ Việt Nam trao tặng.
- Năm 2006, Điện Quang được lựa chọn tham gia vào chương trình "20 thương hiệu hạt giống" và chương trình sản phẩm công nghiệp chủ lực TP.HCM do Ủy ban Nhân dân TP.HCM – ITPC tổ chức. Đây là chương trình trọng điểm hướng đến các doanh nghiệp đã có thế mạnh về chiến lược thương hiệu, có thị trường xuất khẩu... để hỗ trợ doanh

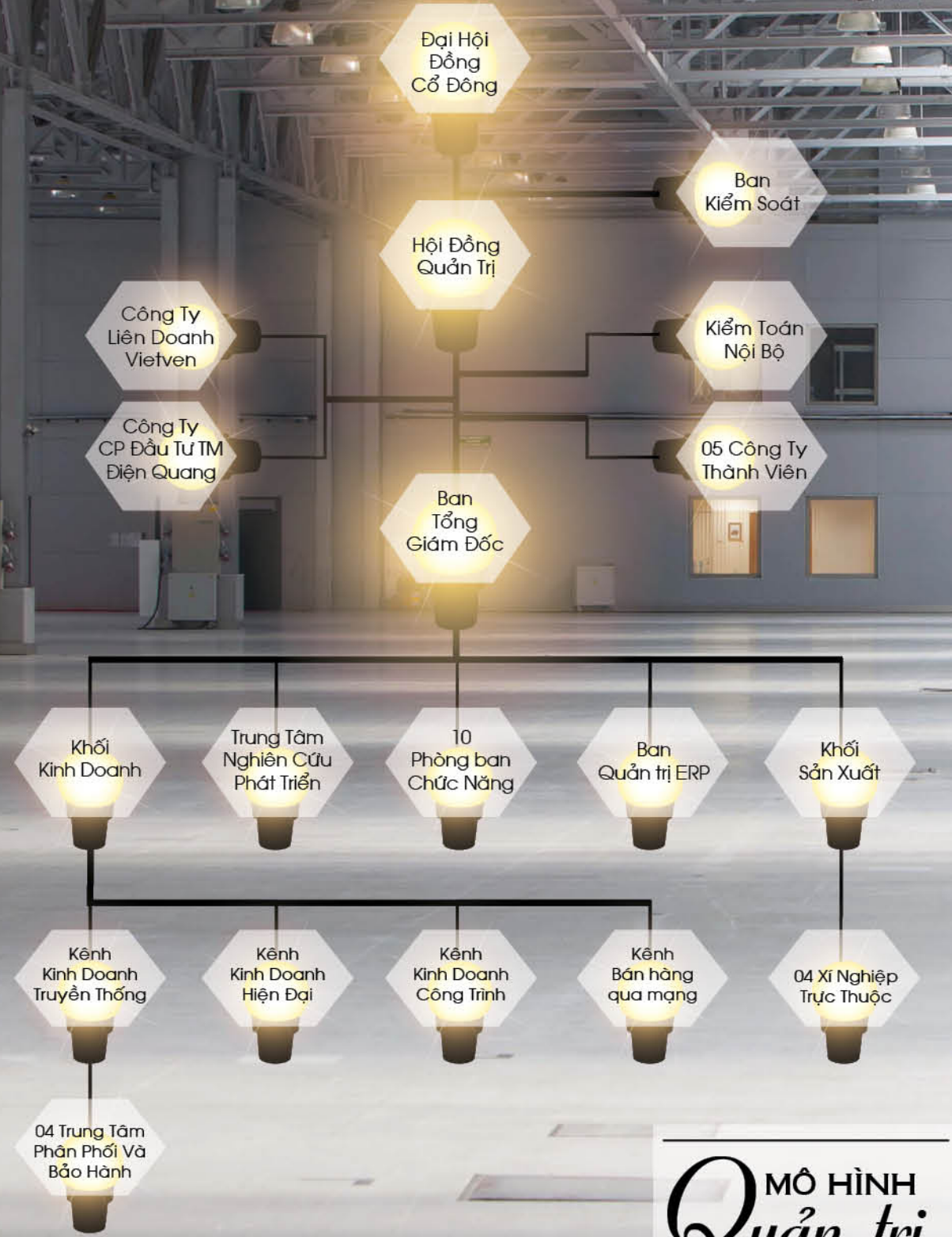
- Năm 2008 – 2010 – 2012 – 2014 – 2016 Điện Quang 5 lần liên tiếp được Chính phủ công nhận là "Thương hiệu Quốc gia", được sử dụng biểu tượng Vietnam Value trong các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia tại Việt Nam và trên thế giới.
- Năm 2009, đạt giải thưởng Cúp vàng Thương hiệu – Sản phẩm – Uy tín – Chất lượng. Đồng thời, trong năm Điện Quang được chứng nhận đạt giải thưởng thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2009 và danh hiệu Top 100 doanh nghiệp niêm yết hàng đầu Việt Nam dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Năm 2010, sản phẩm Điện Quang được dán nhãn Ngôi sao năng lượng Việt do Bộ Công Thương cấp chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng.
- Điện Quang đạt giải thưởng Hội nhập kinh tế Quốc tế lần 2 do Ủy ban Quốc gia và hợp tác Quốc tế bình chọn, đạt bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương đã có thành tích xuất sắc trong việc đưa "Hàng Việt về nông thôn".
- Năm 2011, thương hiệu Điện Quang đứng đầu ngành điện chiếu sáng trong Top 500 thương hiệu nổi tiếng do Phòng

- Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức (Dựa trên kết quả dự án khảo sát của Công ty Nghiên cứu thị trường hàng đầu FTA).
- Năm 2011, 2014, Điện Quang liên tiếp được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận sản phẩm đạt Nhãn Xanh Việt Nam. Hiện nay, Điện Quang là doanh nghiệp duy nhất trong cả nước liên tục 2 lần được công nhận giải thưởng này.
- Năm 2011, Điện Quang đứng trong Top 10 dự án khảo sát "500 sản phẩm và dịch vụ hàng đầu Việt Nam" do người tiêu dùng bình chọn được tổ chức dưới sự bảo trợ của Bộ Công Thương.
- Năm 2011 - 2014 – 2016 Điện Quang đứng trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do VNR tổ chức dựa theo kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của công ty Vietnam Report.
- Năm 2012, Điện Quang vinh dự nhận giải thưởng Top 20 sản phẩm Vàng tiêu biểu nhất Việt Nam do hội sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng.
- Năm 2013, 2014, 2015 Điện Quang liên tiếp được nhận bằng khen "Đơn vị đã có nhiều đổi mới, sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh" do Bộ Khoa học và Công nghệ trao tặng.

- Năm 2015, Điện Quang vinh dự nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trao tặng đơn vị đã có nhiều đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương, bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.
- Năm 2015, Điện Quang nằm trong Top 80 "Doanh nghiệp Thương hiệu Việt tiêu biểu" của Bộ Công Thương, "Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2015 và 2016".
- Năm 2015 Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 200 Doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á của Forbes Asia.
- Năm 2016, Điện Quang vinh dự nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể xuất sắc; bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển ngành Công thương Việt Nam; bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh đóng góp tích cực vào sự nghiệp cộng đồng.
- Năm 2016, Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 100 Doanh nghiệp TP. HCM tiêu biểu.
- Trong năm 2016, Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 50 công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam bình chọn. Điện Quang cũng nằm trong Bảng xếp hạng FAST 500 – Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.
- Điện Quang nhận bằng khen Công nhận Sản phẩm công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu Thành phố năm 2016

NHỮNG GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT TRONG NĂM  
**2016**

- Điện Quang vinh dự nhận Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể xuất sắc; bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương. Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển ngành Công thương Việt Nam; bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh đóng góp tích cực vào sự nghiệp cộng đồng.
- Điện Quang vinh dự được xếp hạng trong Top 50 công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam bình chọn.
- Điện Quang nằm trong Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2016, Top 100 Doanh nghiệp TP. HCM tiêu biểu.
- Điện Quang nằm trong Bảng xếp hạng FAST 500 – Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.
- 21 năm liên tục được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao, là doanh nghiệp đứng đầu ngành điện gia dụng.
- Giải thưởng cúp vàng, huy chương vàng Vietbuild chất lượng sản phẩm ngành xây dựng – Vật liệu xây dựng và trang trí nội ngoại thất do Bộ Xây dựng trao tặng trong 5 năm liền.
- Điện Quang 5 lần liên tiếp đạt Thương hiệu Quốc gia
- Điện Quang nhận bằng khen Công nhận Sản phẩm công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu Thành phố năm 2016
- Ngoài ra, trong năm 2016 CT. HĐQT – Tổng Giám đốc ông Hồ Quỳnh Hưng được bình chọn là doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh tiêu biểu.



**MÔ HÌNH Quản trị**

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang gồm có: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

**ĐHĐCĐ** > **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

**HĐQT** > **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

**TGD** > **TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang và là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

**MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN**

**CÔNG TY LIÊN DOANH - LIÊN KẾT**

- CÔNG TY LIÊN DOANH VIETVEN  
Sản xuất kinh doanh bóng đèn tiết kiệm điện tại Venezuela
- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI ĐIỆN QUANG (DQT) - Tỷ lệ sở hữu 42%  
Chuyên sản xuất các thiết bị, linh kiện nguyên phụ liệu trong ngành chiếu sáng

**CÔNG TY THÀNH VIÊN**

- CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐIỆN QUANG (DQT) - Tỷ lệ sở hữu 51%  
Chuyên về tư vấn thiết kế và thi công các hệ thống chiếu sáng công nghiệp và dân dụng
- CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN QUANG (DQH) - Tỷ lệ sở hữu 100%  
Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip Led siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao
- CÔNG TY TNHH MTV ĐIỆN TỬ ĐIỆN QUANG (DQE) - Tỷ lệ sở hữu 100%  
Chuyên sản xuất các mạch điện tử và lắp ráp bo mạch cho đèn LED
- CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN QUANG (DQX) - Tỷ lệ sở hữu 51%  
Chuyên về tư vấn, thiết kế và thi công các hệ thống chiếu sáng công nghiệp và dân dụng.
- CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI ĐIỆN QUANG (DQD) - Tỷ lệ sở hữu 51%  
Vận chuyển và phân phối sản phẩm chuyên nghiệp

**XÍ NGHIỆP SẢN XUẤT**

- XÍ NGHIỆP ĐÈN ÓNG  
Sản xuất các loại bóng đèn huỳnh quang, compact và các bán thành phẩm
- XÍ NGHIỆP ÓNG THỦY TINH  
Sản xuất đèn compact, đèn tròn, ống thủy tinh, máng, chóa và các bán thành phẩm đầu đèn dây dẫn
- CHI NHÁNH ĐỒNG AN  
Sản xuất các loại bóng đèn huỳnh quang, compact, ballast...



Điện Quang định hướng phát triển theo mô hình tập đoàn đa quốc gia chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.

Điện Quang cam kết mang đến cho người tiêu dùng các sản phẩm "An toàn - Tiết kiệm - Thân thiện môi trường".

Điện Quang cam kết mang đến sự thỏa mãn tốt nhất cho khách hàng.

Điện Quang coi con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định tạo nên sự thành công.

Điện Quang luôn coi chất lượng sản phẩm là điều kiện tiên quyết để phát triển sản phẩm. Từ năm 2000, Điện Quang đã đề ra những tiêu chí cụ thể để đánh giá và kiểm soát chất lượng sản phẩm của mình là: "An toàn - Tiết kiệm - Thân thiện với môi trường"

Bên cạnh yếu tố chất lượng, Điện Quang luôn chú trọng đến tinh thần của sản phẩm. Với thiết kế cải tiến, hướng đến sự tinh tế, sang trọng cho sản phẩm, Điện Quang mong muốn các sản phẩm chiếu sáng Điện Quang sẽ cộng hưởng cùng không gian hiện đại nhằm mang lại cuộc sống tận hưởng hơn cho người dùng.

Với mong muốn mang lại sự dễ dàng, tiện dụng, cho khách hàng khi sử dụng các sản phẩm/dịch vụ của Điện Quang, Điện Quang nghiên cứu kỹ thói quen/điều kiện/môi trường sử dụng của sản phẩm nhằm đưa ra các sản phẩm thân thiện với người sử dụng.

### TRIẾT LÝ QUẢN TRỊ

**Định hướng hoạt động:** Điện Quang định hướng hoạt động vì lợi ích của 3 ông chủ: Khách hàng, Cổ đông, Người lao động.

**Định hướng sản phẩm:** Điện Quang cống hiến cho xã hội bằng cách tạo ra những sản phẩm mang lại lợi ích vượt hơn sự mong đợi của người tiêu dùng, làm cho cuộc sống của mọi người tốt đẹp hơn.

**Định hướng dịch vụ:** Điện Quang xác định trách nhiệm mang đến sự thỏa mãn cao nhất cho khách hàng, thông qua sự thỏa mãn về chất lượng dịch vụ và sự thân thiện với người sử dụng của các sản phẩm Điện Quang.

**Định hướng con người:** Điện Quang xác định con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định mọi thành công, vì vậy mọi thành viên của gia đình Điện Quang sẽ được đào tạo để có đầy đủ các giá trị cốt lõi: Sáng tạo - Rộng lượng - Trách nhiệm. Con người Điện Quang được tạo mọi điều kiện để dám nghĩ dám làm khác biệt, được làm việc trong một môi trường chuyên nghiệp, phát huy được tài năng và được đào tạo để trở thành các công dân gương mẫu, có văn hoá ứng xử văn minh, hiện đại.

**Trách nhiệm xã hội:** Vì sự phát triển bền vững của Điện Quang cũng như của xã hội, Điện Quang hướng tới các sản phẩm thân thiện môi trường/người sử dụng và các hoạt động vì cộng đồng.

## BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

Trong năm 2016, với chức năng của phòng Kiểm Toán Nội Bộ là tư vấn và đảm bảo tính khách quan và độc lập, cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng và cải thiện hoạt động của Công ty, phòng Kiểm Toán Nội Bộ hỗ trợ ban Tổng Giám đốc hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh bằng cách đưa ra các phương pháp tiếp cận có hệ thống và tuân theo chuẩn mực để đánh giá, cải thiện tính hữu hiệu của các quy trình quản trị rủi ro, kiểm soát và quản trị doanh nghiệp. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh hoạt động sản xuất và kinh doanh của Điện Quang đang phát triển một cách nhanh chóng.

### KINH TẾ

#### GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Sản phẩm của Công ty hiện nay khá đa dạng, đáp ứng nhu cầu của nhiều đối tượng khác nhau từ phổ thông đến trung cao cấp. Các nhóm sản phẩm không chỉ đáp ứng cho nhu cầu sinh hoạt, trang trí mà còn được sử dụng vào các mục đích khác như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại... do vậy, tùy thuộc vào nhu cầu thị trường mà Công ty sẽ đưa ra tiêu thụ những sản phẩm có giá bán và tính năng phù hợp.

Tiếp tục phát triển kênh kinh doanh công trình một cách bền vững thông qua việc xác định và đa dạng hóa các nhóm khách hàng, mục tiêu, sản phẩm mục tiêu. Từ đó triển khai những giải pháp phù hợp để cải thiện doanh thu, chú trọng tạo sự khác biệt và nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua các hoạt động chăm sóc khách hàng, tư vấn thiết kế chiếu sáng, giải pháp chiếu sáng thông minh tiết kiệm điện.

#### MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Rủi ro kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tiêu thụ sản phẩm của công ty. Khi nền kinh tế tăng trưởng, thu nhập của đại bộ phận người dân tăng lên sẽ chấp nhận những sản phẩm bóng đèn có giá bán cao nhưng đòi hỏi những sản phẩm có chất lượng và tính năng ưu việt hoặc ngược lại.

Thị trường bất động sản phát triển chưa thật sự bền vững cũng sẽ tác động lớn đến doanh thu của kênh kinh doanh công trình của Công ty.

### THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

#### GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Tìm hiểu kỹ lưỡng khung pháp lý, rào cản kỹ thuật và lợi thế cạnh tranh của Điện Quang tại từng thị trường, từng khu vực nhằm thúc đẩy nhanh tiến trình xúc tiến thương mại tại các thị trường mục tiêu. Lựa chọn nhà phân phối có uy tín, có năng lực để giảm thiểu những rủi ro mang tính địa phương, phát triển thương hiệu và xây dựng hệ thống phân phối tại các thị trường truyền thống để chủ động về thị trường

#### MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Thị trường xuất khẩu ngày càng mở rộng đóng góp một phần không nhỏ vào kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty. Tuy nhiên, trước những rào cản về thương mại và môi trường được áp dụng tại nhiều nước sẽ ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động xuất khẩu của Công ty trong tương lai.

### NGUỒN NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

#### GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Luôn cập nhật danh sách những nhà cung cấp nhằm chủ động nguồn nguyên liệu. Tối thiểu mỗi nguyên liệu chính phải có 3 nhà cung cấp chính. Định kỳ đánh giá lại các nhà cung cấp nhằm lựa chọn các nhà cung cấp tốt, có thiện chí hợp tác lâu dài bền vững và gắn kết với Công ty. Cam kết thanh toán đúng thời hạn cho các đối tác. Tăng cường công tác cải tiến công nghệ để nội địa hoá nguyên vật liệu đầu vào nhằm chủ động trong sản xuất.

#### MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Nguồn nguyên liệu đầu vào đóng vai trò quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, giá thành sản xuất của Công ty, khoảng 25% nguyên liệu đầu vào của Công ty được nhập khẩu từ các nước trên thế giới, phần còn lại từ các nhà cung cấp trong nước với nguồn cung cấp khá dồi dào.

### CHÍNH SÁCH

#### GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và thời gian bảo hành để tạo nên sự khác biệt. Bên cạnh đó, thông qua các phương tiện truyền thông, Công ty cũng thường xuyên phổ cập những kiến thức về các tiêu chuẩn cần thiết đối với sản phẩm bóng đèn để người tiêu dùng dễ dàng lựa chọn sản phẩm phù hợp. Không ngừng phối hợp cùng với các bộ, sở ban ngành các tỉnh, thành phố để tuyên truyền cho người dân về chủ trương, chính sách của Nhà nước liên quan đến việc sử dụng năng lượng điện hiệu quả. Bên cạnh đó, tăng cường hoạt động nghiên cứu phát triển nhằm đưa ra thị trường những sản phẩm tiết kiệm năng lượng có giá bán cạnh tranh hướng đến nhu cầu rộng lớn của khách hàng.

#### MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Việc quản lý nhập khẩu các sản phẩm bóng đèn tiết kiệm điện trôi nổi trên thị trường có giá bán, chất lượng thấp và không được kiểm định chất lượng có xuất xứ từ Trung Quốc hiện nay rất yếu. Điều này đã ảnh hưởng đáng kể đến những doanh nghiệp làm ăn chân chính, có những cam kết lâu dài về chất lượng như Điện Quang. Chủ trương khuyến khích nhà sản xuất, người tiêu dùng chuyển đổi sang sử dụng các sản phẩm tiết kiệm năng lượng như LED được Chính phủ Việt Nam đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, quá trình triển khai còn nhiều vướng mắc làm tăng rủi ro đầu tư và nghiên cứu phát triển cho các dòng sản phẩm tiết kiệm điện thế hệ mới của Điện Quang.

### LÃI SUẤT

#### GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Công ty quản lý rủi ro tỷ giá bằng cách xem xét thị trường trong và ngoài nước có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

#### MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

### TỶ GIÁ

#### GIẢI PHÁP HẠN CHẾ RỦI RO

Công ty quản lý rủi ro tỷ giá bằng cách xem xét thị trường hiện hành và dự kiến khi Công ty lập kế hoạch cho các giao dịch trong tương lai bằng ngoại tệ. Công ty giám sát các rủi ro đối với các tài sản và nợ phải trả tài chính bằng ngoại tệ (nếu có).

#### MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

**TẬN TỤY PHỤC VỤ**

**ĐỘT PHÁ THÀNH CÔNG**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016**

▪ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016	30
▪ TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	32
▪ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN	36
▪ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	38
▪ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	40
▪ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	42

**II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

46

**III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

51

**IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

57

**IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

62

**CHIP LED  
TIÊU CHUẨN  
BẮC MỸ**

**NHỰA  
CHỐNG  
CHÁY**



Năm 2016 cũng là năm Việt Nam phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức để có thể duy trì tốc độ phát triển trong tình trạng nợ công cao, tác động tiêu cực của môi trường, thiên tai và biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống của người dân và nền kinh tế; đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp, vốn là thế mạnh và chiếm tỷ trọng rất lớn trong cơ cấu đóng góp tăng trưởng GDP, kim ngạch xuất khẩu của nước ta trong nhiều năm qua.

Đối với ngành chiếu sáng, năm 2016 vẫn tiếp tục là năm ghi nhận sự phát triển bùng nổ của thị trường sản phẩm chiếu sáng LED, ngày càng được sử dụng nhiều trong hầu hết các lĩnh vực sản xuất và đời sống. Với các ưu điểm như hiệu suất năng lượng cao, tuổi thọ dài, thân thiện với môi trường, LED đã thực sự tạo ra cuộc cách mạng trong chiếu sáng trên phạm vi toàn cầu, trong đó có Việt Nam. Bên cạnh các yếu tố tích cực như thị trường bất động sản có dấu hiệu đang hồi phục, người tiêu dùng ngày càng nhận biết, ưa chuộng và ưu tiên lựa chọn đèn LED để thay thế cho các sản phẩm chiếu sáng truyền thống thì cũng tồn tại nhiều yếu tố bất lợi tác động rất lớn đến sự phát triển lành mạnh và bền vững của thị trường chiếu sáng LED. Cùng với sự sôi động của thị trường LED ở Việt Nam đã kéo theo sự hỗn loạn của thị trường. Các sản phẩm LED trôi nổi với nguồn gốc không rõ ràng, chất lượng kém tràn lan trên thị trường. Tại Việt Nam hiện nay chưa có qui chuẩn Quốc gia đối với sản phẩm LED, chính vì vậy mà chưa có một hàng rào kỹ thuật về chất lượng để bảo vệ các nhà sản xuất có thương hiệu khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh, cũng như bảo vệ người tiêu dùng khỏi các sản phẩm có chất lượng thấp, kém an toàn vốn có thể gây hại cho sức khỏe của người dân.

Trong bối cảnh nhận định tình hình có nhiều khó khăn thách thức lẫn cơ hội đan xen, Điện Quang đã xây dựng và triển khai thực hiện các mục tiêu và chương trình hành động cụ thể theo chủ đề "ĐOÀN KẾT SÁNG TẠO – NĂM BẮT VẬN HỘI - VỮNG BƯỚC THÀNH CÔNG", đội ngũ lao động Điện Quang đã không ngừng phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, khắc phục các khó khăn thách thức, nắm bắt kịp thời các cơ hội để Công ty tiếp tục phát triển ổn định và hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đề ra trong năm 2016.

Để đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, Điện Quang đã xây dựng và triển khai rất nhiều hoạt động để hỗ trợ các kênh bán hàng, giúp người tiêu dùng nhận biết và khuyến khích việc lựa chọn sử dụng nhiều hơn các dòng sản phẩm mang thương hiệu Điện Quang, đặc biệt là sản phẩm LED. Năm 2016, các kênh bán hàng nội địa nhìn chung đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai các giải pháp phát triển thị trường, nắm bắt kịp thời các cơ hội để tăng doanh thu và thị phần. Kênh tiêu thụ hiện đại tiếp tục duy trì tốc độ phát triển ổn định, mở rộng thêm được nhiều điểm bán mới. Hiện nay, sản phẩm của Điện Quang đã xuất hiện trong hầu hết các siêu thị, trung tâm thương mại, nhà sách... trên toàn quốc với hơn 1300 điểm bán.

Với sự quan tâm đầu tư của Công ty cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của đội ngũ nhân viên trong việc phát triển các giải

pháp tư vấn chiếu sáng và dịch vụ chuyên nghiệp, kênh kinh doanh công trình đã đạt được sự tăng trưởng khá ấn tượng 68% so với cùng kỳ.

Kênh bán hàng trực tuyến mặc dù ra đời sau nhưng còn rất nhiều tiềm năng để phát triển trong tương lai, đóng góp vào sự tăng trưởng doanh thu chung của Công ty. Năm vừa qua, kênh bán hàng trực tuyến đã tăng trưởng 68% so với cùng kỳ.

Mặc dù chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 94% kế hoạch do thị trường xuất khẩu tiếp tục là một năm đầy khó khăn đối với hoạt động xuất khẩu tìm kiếm thị trường và khách hàng. Với việc chủ động triển khai nhiều giải pháp sáng tạo và quyết liệt trong những tháng cuối năm, dự báo công tác xuất khẩu sẽ có nhiều chuyển biến tích cực hơn trong những năm tiếp theo.

Với sự nhìn nhận các năm 2016, 2017 là các năm bản lề để chiếm lĩnh thị trường, chuẩn bị cho sự phát triển dài hạn của công ty nên suốt các năm vừa qua, Công ty đã tập trung đầu tư sâu cho công nghệ với 5 dây chuyền dán chip LED tiên tiến theo công nghệ Nhật Bản và hệ thống phòng thử nghiệm hiện đại đạt chuẩn quốc tế 17025.

Trong tình hình cạnh tranh gay gắt hiện nay, khi hàng lậu, hàng trôi nổi chất lượng thấp, giá rẻ tràn ngập thị trường, đòi hỏi Công ty luôn phải tỉnh táo trong định hướng, không lung lay nghiêng ngả theo sức ép của thị trường. Trước sức ép cạnh tranh khốc liệt hiện nay, nhiều công ty đã chọn chiến lược hy sinh chất lượng để giảm giá thành, nhưng Điện Quang kiên định không chọn con đường cạnh tranh về giá mà chọn con đường cạnh tranh bằng chất lượng (cả chất lượng sản phẩm và dịch vụ). Đối với chất lượng, cụ thể ở đây Công ty cạnh tranh bằng 5 yếu tố:

- Công nghệ sản xuất tiên tiến của Nhật Bản.
- Chip LED theo tiêu chuẩn Bắc Mỹ.
- Nhựa chống cháy đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ dù giá cao hơn đến 30% nhưng sự an toàn của con người là không thể đánh đổi.
- Thiết kế với tiêu chí nhiệt độ chân chip LED ở mức dưới 80°C.
- Các sản phẩm của Điện Quang được kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt với hệ thống phòng thử nghiệm hiện đại đạt chuẩn quốc tế 17025 (có mô phỏng đầy đủ các môi trường khắc nghiệt hơn thực tế sử dụng như: tủ tạo độ ẩm, tủ nhiệt độ cao, nhiệt độ âm, phòng thử khả năng chống nước, chống rung đập, chống ăn mòn của sương muối,...)

Không chỉ chất lượng sản phẩm, Công ty cũng tập trung cho chất lượng dịch vụ cho khách hàng, nhà phân phối, tiệm điện và người tiêu dùng bằng các chương trình chuyên biệt, từ các chương trình gia tăng quyền lợi cho khách hàng cho đến các dịch vụ tiện ích như phần mềm Lightcheck giúp chuẩn hoá ánh sáng trong các môi trường sống và làm việc khác nhau, lần đầu tiên được phát triển tại Việt Nam. Công ty cũng đầu tư mạnh cho truyền thông với các chiến dịch "LED Điện Quang mới tốt" và "Cùng LED Điện Quang chinh phục giải Ngoại hạng Anh".

Chỉ tiêu lợi nhuận đạt **254 tỷ đồng, tăng gần 11%** so với kế hoạch, cụ thể:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH2016 /KH2016
Doanh thu thuần hợp nhất	1.100	1.035	94%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	230	254	111%





## TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

### 1. Lực lượng lao động:

Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2016 là 1.087 (người) Trong đó:

Cán bộ quản lý: 123 người

Nhân viên ký hợp đồng trên 1 năm: 1.070 người

Nhân viên ký hợp đồng thử việc: 17 người

### 2. Trình độ lao động:

Trên đại học: 12 người

Đại học, Cao đẳng: 303 người

Trung cấp: 137 người

Lao động phổ thông: 635 người

### 3. Lao động theo vùng miền:

TP.HCM: 350 người, chiếm tỷ lệ 32 %

Đồng Nai, Bình Dương: 587 người, chiếm tỷ lệ 53%

Hà Nội: 60 người, chiếm tỷ lệ 6 %

Đà Nẵng: 50 người, chiếm tỷ lệ 5 %

Cần Thơ: 40 người, chiếm tỷ lệ 4 %

### 4. Độ tuổi lao động:

Độ tuổi dưới 30 là: 576 người, chiếm tỷ lệ 53%

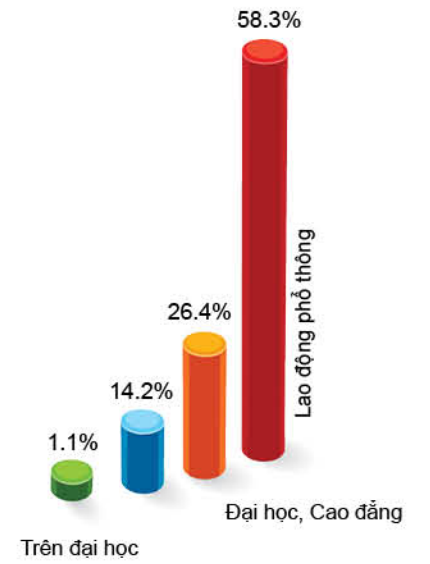
Độ tuổi từ 30 đến 50 là: 489 người, chiếm tỷ lệ 45%

Độ tuổi trên 50 là: 22 người, chiếm tỷ lệ 2%

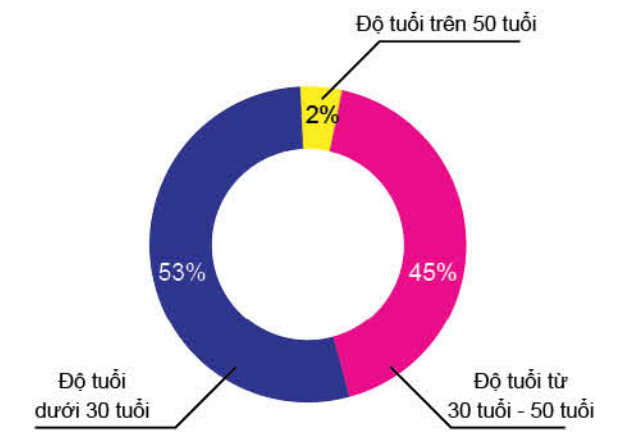
### 5. Giới tính:

Lao động Nam là: 707 người, chiếm tỷ lệ 65%

Lao động Nữ là: 380 người, chiếm tỷ lệ 35%



TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG  
(đơn vị tính: người)



ĐỘ TUỔI LAO ĐỘNG

## CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Điện Quang luôn xem con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Chăm lo cho Người lao động không chỉ là tiền lương, thưởng để trang trải các nhu cầu cơ bản mà còn chăm lo cả những yếu tố khác ngoài lương như: môi trường làm việc, khả năng thăng tiến, đời sống tinh thần,...

Các giải pháp cụ thể:

- Thu nhập: có chính sách, qui chế tiền lương, thưởng rõ ràng, qui định đầy đủ về lộ trình tăng lương, phương pháp xét tăng lương theo năng lực thông qua đo lường bằng KPI định lượng được. Không theo cảm tính.
- Môi trường làm việc: Xây dựng môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp. Kiên quyết gìn giữ môi trường đoàn kết nội bộ.
- Tạo môi trường phát triển cạnh tranh công bằng: có tiêu chí nhân lực cho từng vị trí, có thang bậc cụ thể để Người lao động hiểu rõ mình đang ở đâu trong lộ trình thăng tiến. Khuyến khích Người lao động có lộ trình phát triển nghề nghiệp. Tạo điều kiện cho Người lao động được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ.
- Đời sống tinh thần: chăm lo cho Người lao động thông qua việc tổ chức các sự kiện giao lưu, chia sẻ, hoạt động chung: tham quan nghỉ mát, teamwork hàng năm cho toàn bộ CBCNV và hội thao. Bên cạnh đó, tổ chức Lễ Hội mùa hè là sự kiện giao lưu, vui chơi dành cho con em CBCNV.
- Quyền của Người lao động: Định kỳ hàng năm Công ty tổ chức Hội nghị Người lao động để Người lao động đề đạt các nguyện vọng và giải đáp, tháo gỡ các khó khăn của Người lao động.



**ÔNG HỒ QUỲNH HƯNG**

CHỦ TỊCH HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông đã tham gia HĐQT từ 13/04/2009, đến tháng 05/2010 ông được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Ông Hồ Quỳnh Hưng tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Khoa học máy tính và Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.



**BÀ NGUYỄN THỊ KIM VINH**

THÀNH VIÊN HĐQT - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Bà là Cổ đông sáng lập Công ty, tham gia HĐQT từ năm 2005 ngay khi Công ty chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty Cổ phần. Bà Nguyễn Thị Kim Vinh tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ. Từ tháng 05/2010 đến nay bà giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ tháng 05/2011 bà giữ vai trò là Bí thư Đảng ủy Công ty. Với 26 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, bà đã đảm nhận nhiều vị trí quan trọng.



**BÀ NGUYỄN THÁI NGA**

THÀNH VIÊN HĐQT - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Tham gia là thành viên HĐQT từ tháng 04/2013. Bà Nguyễn Thái Nga tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh trường Đại học Northeastern (Mỹ). Bà Nguyễn Thái Nga công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 02/2012 và từng đảm nhiệm các chức vụ: Phó Giám đốc Bán hàng khu vực miền Bắc, Phó Giám đốc Xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ tháng 11/2015 bà giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



**ÔNG HỒ VĨNH PHƯƠNG**

THÀNH VIÊN HĐQT

Tham gia HĐQT từ tháng 05/2008, trước đó ông là thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 01/2007. Ông Hồ Vĩnh Phương tốt nghiệp Thạc sỹ Tài chính tại Đại học New South Wales (Úc). Từ năm 2013 đến nay, ông trực tiếp quản lý và điều hành các dự án đầu tư cá nhân. Từ năm 2010 đến năm 2012, ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội, Chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh phụ trách Tư vấn tài chính Doanh nghiệp. Từ năm 2000 đến năm 2009, ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng Tư vấn tài chính Doanh nghiệp, Phó Trưởng phòng Giao dịch...



**ÔNG DƯƠNG HỒ THẮNG**

THÀNH VIÊN HĐQT

Tham gia là thành viên HĐQT từ năm 2005. Ông Dương Hồ Thắng tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ. Hiện tại, ông đảm nhiệm vị trí Giám đốc tài chính kiêm Giám đốc Bán hàng toàn quốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Với 14 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, ông đã đảm nhận nhiều vị trí quan trọng.



**ÔNG TRẦN QUỐC TOÀN**

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông Trần Quốc Toàn tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Điện - Điện tử. Từ tháng 02/2011 đến nay ông giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Gia nhập Điện Quang từ năm 1998, ông từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng: Phó Giám đốc Xi nghiệp Ông Thủy Tinh, Giám đốc Công ty Liên doanh Điện Quang-Scope, Giám đốc Kỹ thuật - Nghiên cứu phát triển.

\* Những thay đổi trong ban điều hành: không có

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt các cổ đông để kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, thực trạng tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tham gia Ban Kiểm soát từ tháng 05/2010. Bà Nguyễn Hoàng Anh tốt nghiệp đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán.

Từ tháng 08/2008 đến nay bà giữ chức Trưởng Ban quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ 2007 - 2008 bà được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Kế hoạch vật tư, Phó quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ 1999 - 2006 bà công tác tại phòng Kế toán Công ty Bóng đèn Điện Quang.



**BÀ NGUYỄN HOÀNG ANH**

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Tham gia Ban Kiểm soát năm 2010. Ông Ngô Đức Thọ tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh. Gia nhập Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 03/2006, từ tháng 03/2009 đến nay ông giữ chức Phó Giám đốc Xuất Nhập Khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



**ÔNG NGÔ ĐỨC THỌ**

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Tham gia Ban kiểm từ tháng 04/ 2013. Ông Tô Hiếu Thuận tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế - Khoa Quản trị Kinh doanh trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh trường Abraham Lincoln University- USA (Mỹ). Hiện nay, ông là Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh Vàng Toàn Cầu (GGB), Giám đốc chi nhánh công ty TNHH Thiên Thiên Lộc. Ông Tô Hiếu Thuận có 10 năm kinh nghiệm về hoạt động môi giới, kinh doanh trên Thị trường Chứng khoán VN, 8 năm kinh nghiệm về hoạt động Quản lý nghiệp vụ chứng khoán của một Công ty Chứng khoán.



**ÔNG TÔ HIẾU THUẬN**

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Năm 2009 Ông đảm nhận vai trò là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty CP CK VNS Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh.

Từ năm 2003 đến năm 2007 ông làm việc tại Công ty CK IBS/HCM từng giữ các chức vụ: Phó giám đốc, Trưởng phòng Kinh doanh - Tư vấn CK, Trưởng phòng Môi giới...

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

**PHẦN MỀM TƯ VẤN CHIẾU SÁNG CHUYÊN NGHIỆP LIGHTCHECK**

Download on the App Store

ANDROID APP ON Google play

Website LightCheck [www.dienquang.com/lightcheck](http://www.dienquang.com/lightcheck)

**Bảo vệ nguồn sáng, bảo vệ tương lai**

- ĐO ĐỘ SÁNG**  
Giúp người dùng kiểm tra độ sáng tại các không gian sử dụng.
- TÍNH TOÁN TIẾT KIỆM ĐIỆN**  
Giúp người dùng tính toán lượng điện năng, tiền điện tiết kiệm khi đầu tư đèn LED, so sánh hiệu quả đầu tư với hệ thống đèn truyền thống.
- TÍNH TOÁN SỐ ĐÈN**  
Giúp người dùng tính toán số lượng & loại đèn phù hợp để có được hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn.
- ĐIỂM BÁN HÀNG**  
Giúp người dùng dễ dàng tìm kiếm các điểm bán hàng gần nhất.
- TƯ VẤN TRỰC TIẾP CHO NGƯỜI TIÊU DÙNG**  
Người dùng có thể kết nối trực tiếp với đội ngũ chuyên gia để được tư vấn thông qua chat online hay gọi số điện thoại hotline 19001257.
- TRA CỨU SẢN PHẨM**  
Giúp người dùng tra cứu các sản phẩm của Điện Quang nhưng được phân theo khu vực sử dụng giúp người tiêu dùng dễ dàng lựa chọn các loại đèn phù hợp cho từng không gian sử dụng cụ thể.

Tải và cài đặt phần mềm DQ LightCheck miễn phí tại đây



[www.dienquang.com/lightcheck](http://www.dienquang.com/lightcheck)  
**Bảo vệ nguồn sáng, bảo vệ tương lai**

Trước xu thế cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4 đang diễn ra nhanh chóng trên phạm vi toàn cầu, tác động to lớn đến mọi hoạt động sản xuất và đời sống, Điện Quang xác định rằng việc đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển, đổi mới khoa học công nghệ là yếu tố có tính chất quyết định cho sự tồn tại và phát triển bền vững của doanh nghiệp trước sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt khi hội nhập kinh tế thế giới hiện nay.

Chính vì vậy, trong năm 2016, Điện Quang vẫn tiếp tục ưu tiên tập trung nguồn lực và triển khai nhiều giải pháp nhằm gia tăng hàm lượng giá trị khoa học công nghệ trong chuỗi giá trị sản phẩm và dịch vụ của Công ty, cụ thể như:

- Đầu tư thêm dây chuyền dán chip LED thứ 05 theo công nghệ tiên tiến Nhật Bản.
- Tiếp tục nâng cấp phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025.
- Triển khai hợp tác với các đơn vị nghiên cứu về khoa học công nghệ hàng đầu trong cả nước như Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, Đại học Kiến Trúc Tp.Hồ Chí Minh, Đại học Bách Khoa Hà Nội, Đại học Bách Khoa Tp.Hồ Chí Minh.
- Hợp tác đưa chip Việt vào sản phẩm chiếu sáng giữa Điện Quang với Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo thiết kế vi mạch thuộc Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh (ICDREC).
- Đưa ra thị trường gần 200 sản phẩm mới trong đó có 143 là sản phẩm LED với nhiều tính năng, kiểu dáng khác biệt, đa dạng ứng dụng trong nhiều lĩnh vực sản xuất và đời sống; từ chiếu sáng dân dụng cho đến công nghiệp, nông nghiệp và công cộng; nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu và tạo thêm nhiều sự lựa chọn cho khách hàng.
- Nghiên cứu và cho ra mắt phần mềm tư vấn thiết kế chiếu sáng đầu tiên tại Việt Nam nhằm hỗ trợ giúp khách hàng làm quen và tự thiết kế cho mình giải pháp chiếu sáng phù hợp theo từng ngữ cảnh cụ thể trong sinh hoạt và đời sống.

Bên cạnh đó, để nâng cao năng lực nghiên cứu, thử nghiệm và sản xuất trong dài hạn; Công ty đã triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện tử tại Khu Công nghệ cao Tp.Hồ Chí Minh. Đến thời điểm này, Công trình về cơ bản đã hoàn tất các công tác thủ tục pháp lý, công tác san lấp và dự kiến sẽ triển khai thi công xây dựng trong quý 1 năm 2017.



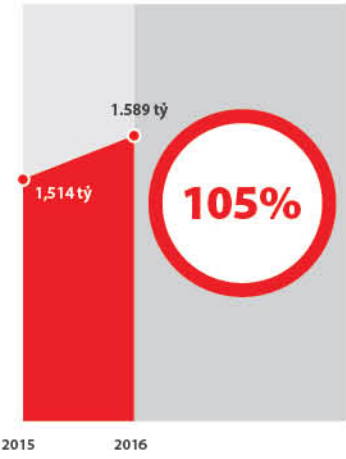
**HOẠT ĐỘNG CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN**

Trong năm vừa qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên nhìn chung vẫn duy trì ổn định và đảm bảo được tốc độ tăng trưởng. Các công ty đã rất nỗ lực vượt qua khó khăn, chủ động, sáng tạo và có những giải pháp đột phá để thu được kết quả sản xuất kinh doanh ấn tượng, điển hình như Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang. Đặc biệt, có công ty còn mở rộng phạm vi hoạt động sang nước ngoài như Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Điện Quang.

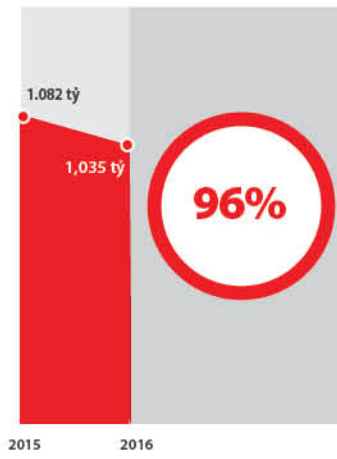
**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

Đơn vị: Tỷ đồng

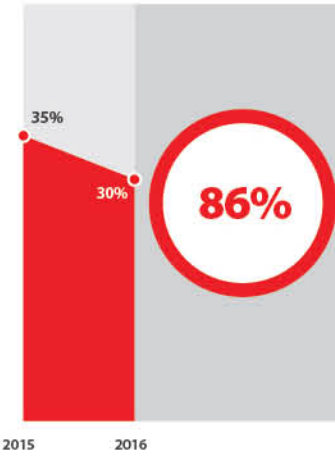
Tổng giá trị tài sản



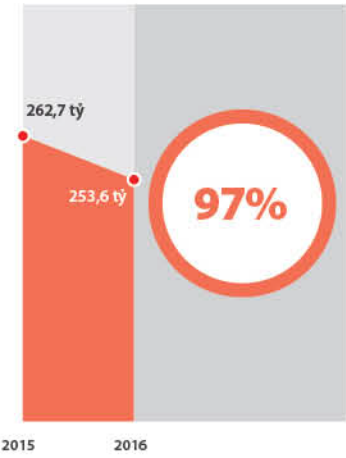
Doanh thu thuần



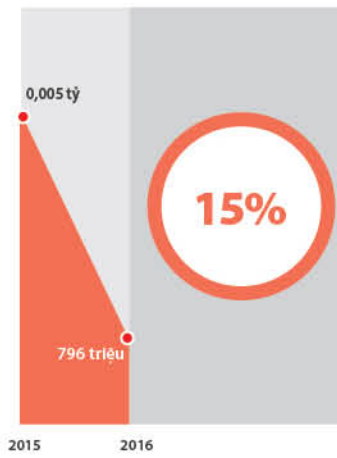
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức



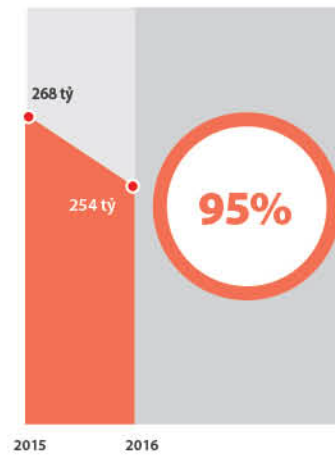
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh



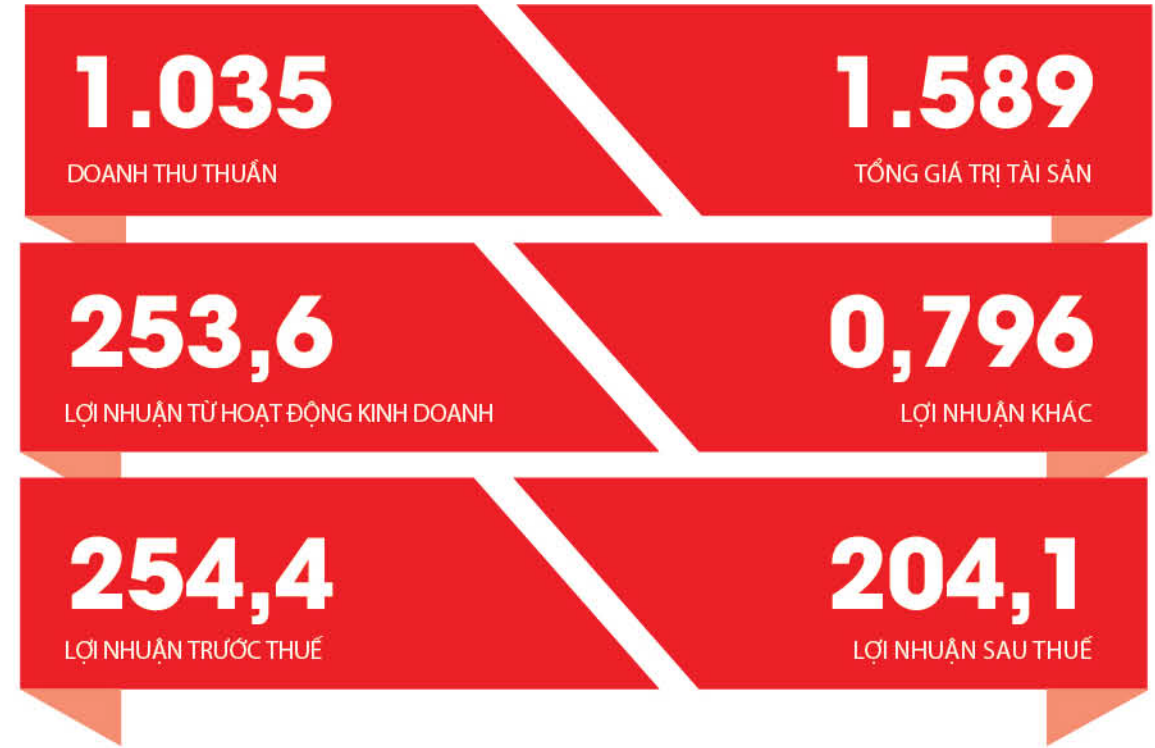
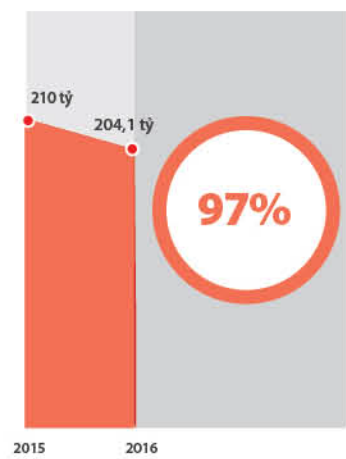
Lợi nhuận khác



Lợi nhuận trước thuế



Lợi nhuận sau thuế



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= TSNH/ Nợ NH)	3.38	2.91
Hệ số thanh toán nhanh	2.62	2.23
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.28	0.27
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.39	0.38
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay hàng tồn kho	2.46	2.79
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.72	0.65
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.19	0.20
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.19	0.18
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.14	0.13
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.24	0.25

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

**343.594.160.000** đồng

VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY

**34,359,416** cổ phần

TỔNG SỐ CỔ PHẦN

**31,917,016**  
cổ phần

Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành

**2,442,400**  
cổ phần

Tổng số cổ phiếu quỹ

### TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

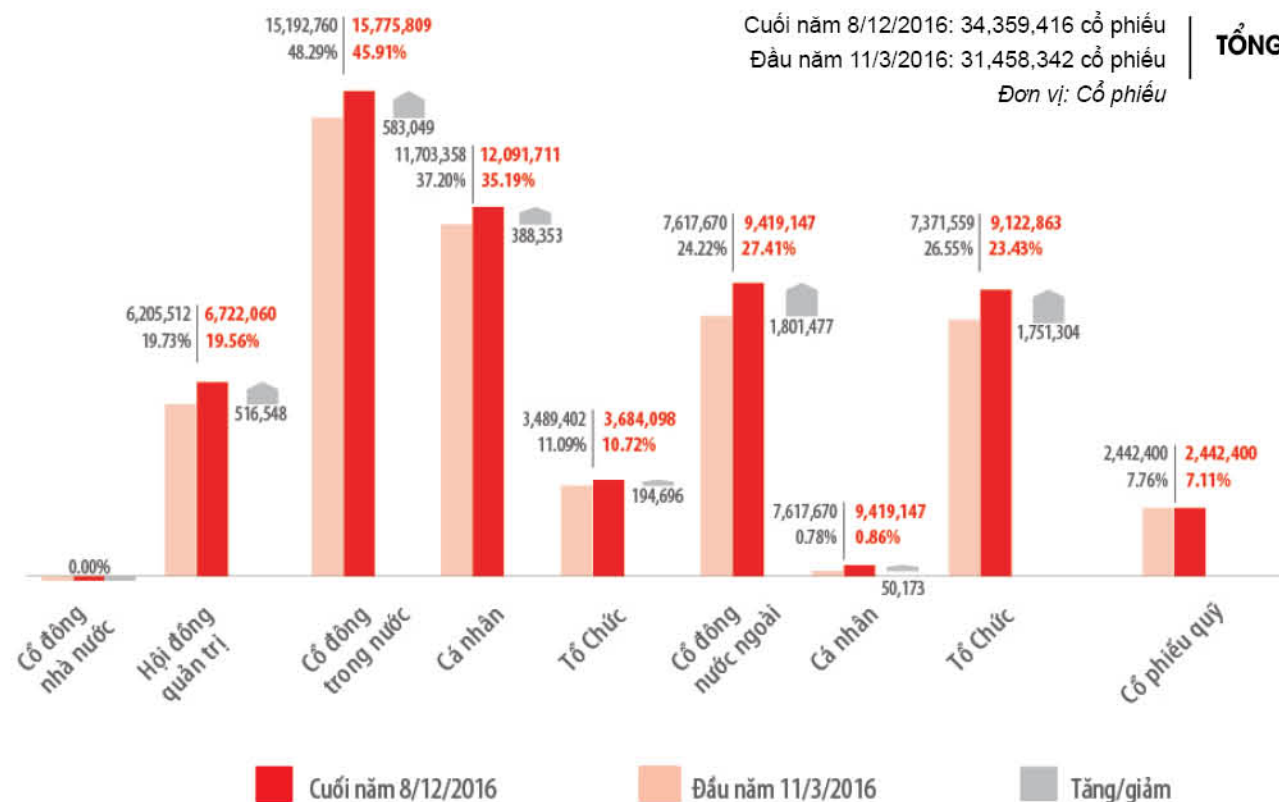
Trong năm Công ty đã có 01 đợt tăng vốn cổ phần với hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10% là 2,901,074 cổ phần.

**GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ**  
không

**CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC**  
không

### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cuối năm 8/12/2016: 34,359,416 cổ phiếu | **TỔNG**  
Đầu năm 11/3/2016: 31,458,342 cổ phiếu  
Đơn vị: Cổ phiếu



CHUNG TAY HƯỞNG ỨNG  
**GIỜ TRÁI ĐẤT**  
TẮT THIẾT BỊ ĐIỆN KHI KHÔNG SỬ DỤNG  
CÙNG TẮT ĐÈN TỪ 20H30 ĐẾN 21H30  
NGÀY 25/03/2017



CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC GIỮA BỘ GD&ĐT VÀ ĐIỆN QUANG  
“CÙNG ĐIỆN QUANG BẢO VỆ ĐÔI MẮT TRẺ THƠ”

*Hành trình*

**THẤP SÁNG  
ƯỚC MƠ**



điện quang

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### TỔNG QUAN KINH TẾ NĂM 2016

Kinh tế thế giới năm 2016 vẫn tiếp tục âm ảm khiến Ngân hàng Thế giới phải hạ mức dự báo tăng trưởng toàn cầu xuống còn 2,4% so với mức 2,9% đưa ra hồi tháng 1/2016. Động thái này dựa trên tốc độ tăng trưởng chậm tại các nền kinh tế lớn và phát triển như Trung Quốc, Nhật, EU, Ấn Độ, Nga, Úc, Brazil. Giá hàng hóa nguyên liệu vẫn giữ ở mức thấp, thương mại toàn cầu yếu và dòng vốn bị thuyên giảm. Bên cạnh đó, đã bắt đầu xuất hiện các quan ngại về chủ nghĩa bảo hộ giữa các nước lớn khi Anh rút khỏi liên minh Châu Âu, Mỹ tuyên bố rút khỏi TPP và đàm phán lại một loạt các Hiệp định Thương mại tự do đã ký.

Tăng trưởng kinh tế trong nước chỉ đạt 6,21% thấp hơn mức 6,68% của năm 2015 và là năm đầu tiên có mức tăng trưởng chậm lại kể từ năm 2012. Mặc dù vậy, năm 2016 được đánh giá là năm tương đối thành công của Việt nam trong bối cảnh phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức khi phải tiếp tục duy trì tốc độ phát triển trong tình trạng nợ công cao, tác động tiêu cực của môi trường, thiên tai và biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng sâu rộng đến đời sống của người dân và nền kinh tế; đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp, vốn là thế mạnh và chiếm tỷ trọng rất lớn trong cơ cấu đóng góp tăng trưởng GDP, kim ngạch xuất khẩu của nước ta trong nhiều năm qua.



## TỔNG QUAN NGÀNH CHIẾU SÁNG

### Thị trường thế giới

Với những tính năng vượt trội của sản phẩm chiếu sáng điện tử (LED) so với chiếu sáng truyền thống, nhu cầu sử dụng các sản phẩm chiếu sáng LED trên toàn cầu vẫn ghi nhận sự tăng trưởng mạnh trong năm qua với mức tăng trưởng dự kiến đạt 18,6%. Đóng góp vào sự tăng trưởng này bên cạnh giá thành sản xuất đèn LED giảm còn có đóng góp không nhỏ của các chương trình kích thích chuyển đổi của các chính phủ nổi bật trong đó là chương trình bán giá rẻ 60 triệu bóng đèn LED được thực hiện vào tháng 02/2016 của Chính phủ Ấn Độ. Ngành chiếu sáng trong năm qua tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ của ứng dụng IoTs (Internet of Things) trong ngành chiếu sáng với giá thành ngày càng hạ và tính đồng bộ, tương thích với các nhà cung cấp khác.

Do rào cản tham gia vào ngành thấp nên cạnh tranh trong lĩnh vực chiếu sáng điện tử đang rất gay gắt với sự tham gia của rất nhiều doanh nghiệp mới. Để đảm bảo duy trì sự cạnh tranh, các doanh nghiệp chiếu sáng trong ngành đã phải thay đổi chiến lược theo những cách rất khác nhau. Trong khi Philips đã phải bán mảng sản xuất chip LED trong năm 2015 để tập trung nguồn lực cho các sản phẩm chiếu sáng thông thường và chiếu sáng thông minh thì trong năm 2016 Osram đã hoàn tất việc tách để sẵn sàng bán mảng chiếu sáng vốn đang bị sụt giảm nghiêm trọng trong những năm gần đây để đầu tư chuyên sâu vào hoạt động sản xuất chip LED, chiếu sáng thông minh và chiếu sáng cho ngành công nghiệp ô tô vốn có mức tỷ suất sinh lời cao và ít bị cạnh tranh. Các doanh nghiệp sản xuất tại Trung Quốc lại có xu hướng đi ngược lại khi có sự chuyên môn hóa cao giữa các doanh nghiệp sản xuất chip LED, đóng gói chip LED và sản xuất chiếu sáng. Đây là một trong những tiền đề quan trọng giúp Trung Quốc trở thành trung tâm sản xuất đèn LED của thế giới chiếm gần 50% năng lực sản xuất LED toàn cầu.

### Thị trường trong nước

Thị trường chiếu sáng trong nước năm 2016 tiếp tục ghi nhận sự phát triển bùng nổ của các sản phẩm chiếu sáng LED từ chiếu sáng dành cho dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp cho đến đèn đường. Với các ưu điểm như hiệu suất năng lượng cao, tuổi thọ dài, thân thiện với môi trường, LED đã thực sự tạo ra cuộc cách mạng trong chiếu sáng trên phạm vi toàn cầu, trong đó có Việt Nam.

Bên cạnh các yếu tố tích cực đóng góp cho sự tăng trưởng của thị trường chiếu sáng trong nước như thị trường bất động sản tiếp tục tăng trưởng cao, người tiêu dùng ngày càng nhận biết và ưu tiên lựa chọn đèn LED để thay thế cho các sản phẩm chiếu sáng truyền thống, thị trường trong nước cũng đã xuất hiện những yếu tố bất ổn ảnh hưởng đến sự tăng trưởng bền vững như: chất lượng sản phẩm LED thiếu sự kiểm soát ảnh hưởng đến quyết định của người tiêu dùng, sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp sản xuất trong nước cũng như hàng nhập khẩu. Tại Việt Nam hiện nay chưa có qui chuẩn Quốc gia đối với sản phẩm LED, chính vì vậy mà chưa có một hàng rào kỹ thuật về chất lượng để bảo vệ các nhà sản xuất có chất lượng và thương hiệu khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh, cũng như bảo vệ người tiêu dùng khỏi các sản phẩm có chất lượng thấp, kém an toàn vốn có thể gây hại cho sức khoẻ của người dân.

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2016

### 1. Tiêu thụ nội địa

Hoạt động phân phối tại thị trường nội địa của Điện Quang được triển khai qua các kênh phân phối riêng biệt, bao gồm: kênh truyền thống với hơn 150 nhà phân phối và 15.000 điểm bán; kênh tiêu thụ hiện đại thông qua hầu hết các trung tâm điện máy, siêu thị, đại siêu thị trên toàn quốc; kênh kinh doanh công trình; kênh bán hàng trực tuyến. Trong năm 2016, với mục đích tạo sự trải nghiệm các sản phẩm chiếu sáng hiện đại cho người tiêu dùng cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua hoạt động tư vấn giải pháp chiếu sáng và thi công lắp đặt sản phẩm, Công ty đã đầu tư xây dựng các showroom Điện Quang tại các thành phố lớn như Hà Nội, Đà Nẵng, Tp.Hồ Chí Minh.

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2016

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	TH2016 /KH2016
Doanh thu thuần hợp nhất	1.100	1.035	94%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	230	254	111%
Cổ tức	30%	*Đợt 1: 15% (7/12/2016) *Đợt 2: 15% (10/4/2017)	

Năm 2016, các kênh bán hàng nội địa nhìn chung đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai các giải pháp phát triển thị trường, nắm bắt kịp thời các cơ hội để tăng doanh thu và thị phần.

Kênh truyền thống đã có sự quan tâm, đầu tư nhiều cho công tác phát triển mở rộng độ phủ và chăm sóc các điểm bán; đồng thời cũng quyết liệt thực hiện các hoạt động giám sát, cơ cấu, đào tạo lại đội ngũ nhân viên bán hàng nhằm ngày càng nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, tinh chuyên nghiệp và chất lượng dịch vụ.

Kênh tiêu thụ hiện đại tiếp tục duy trì tốc độ phát triển ổn định, mở rộng thêm được nhiều điểm bán mới. Hiện nay, sản phẩm của Điện Quang đã xuất hiện trong hầu hết các siêu thị, trung tâm thương mại, nhà sách... trên toàn quốc với 2.000 điểm bán.

Với sự quan tâm đầu tư của Công ty cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của đội ngũ nhân viên trong việc phát triển các giải pháp tư vấn chiếu sáng và dịch vụ chuyên nghiệp, kênh kinh doanh công trình đã đạt được sự tăng trưởng khá ấn tượng 68% so với cùng kỳ.

Kênh bán hàng trực tuyến mặc dù ra đời sau nhưng còn rất nhiều tiềm năng để phát triển trong tương lai, đóng góp vào sự tăng trưởng doanh thu chung của Công ty. Năm vừa qua, kênh bán hàng trực tuyến đã tăng trưởng 68% so với cùng kỳ.

Trong năm, để đẩy mạnh công tác tiêu thụ nội địa, Điện Quang đã xây dựng và triển khai rất nhiều hoạt động để hỗ trợ các kênh bán hàng, giúp người tiêu dùng nhận biết và khuyến khích việc lựa chọn sử dụng nhiều hơn các dòng sản phẩm mang thương hiệu Điện Quang, đặc biệt là sản phẩm LED, cụ thể như:

#### Hoạt động truyền thông

- Triển khai 20 đợt tin trên gần 200 đầu báo in và tạp chí, truyền hình; 2 chiến dịch truyền thông lớn là "Cùng LED Điện Quang chinh phục giải Ngoại hạng Anh" và "LED Điện Quang mới tốt"
- Phối hợp với các Trường Đại học, các Trung tâm giáo dục và Hội Kiến trúc sư tổ chức các chương trình hội thảo/ triển lãm khoa học về ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED trong công nghiệp, nông nghiệp, ngư nghiệp và dân dụng.
- Ra mắt phần mềm tư vấn thiết kế chiếu sáng đầu tiên tại Việt Nam.
- Đa dạng hóa việc truyền thông trên các diễn đàn và mạng xã hội. Trang Fanpage của Điện Quang hiện nay có số lượng thành viên lớn với hơn 100.000 thành viên.

#### Hoạt động kích hoạt thương hiệu

- Triển khai trên 100 chương trình khuyến mãi, hỗ trợ bán hàng, truyền thông nhằm hướng đến nhiều đối tượng khác nhau như Nhà phân phối/Đại lý, các điểm bán và người tiêu dùng, tiêu biểu như:
- Chương trình Anh tài hội ngộ 2016 tại Phú Quốc, chương trình Du lịch Ngoại hạng Anh dành cho NPP/ĐL.
- Chương trình Khách hàng Thân thiết 2016 dành cho các điểm bán.
- Chương trình "Chinh phục Ngoại hạng Anh cùng LED Điện Quang" dành cho người tiêu dùng.
- Tham gia hơn 20 chương trình hội chợ, triển lãm, hội thảo, xúc tiến thương mại trong nước, tiêu biểu như:

- Hội chợ Hàng Việt Nam Chất lượng cao tại An Giang, Tp. Hồ Chí Minh; Cần Thơ; triển lãm Vietbuild 2016; đồng hành cùng chương trình Tự hào hàng Việt Nam 2016.
- Triển lãm công nghệ Việt Nam năm 2016; Triển lãm quốc tế về sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, Triển lãm Hội chợ về công nghiệp chiếu sáng ETE tại Tp. Hồ Chí Minh.
- Hội thảo khoa học công nghệ chiếu sáng LED trong ngư nghiệp tại các tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Bình Định, Đà Nẵng.
- Tài trợ Hội thảo Kiến trúc "Vi một Tp. Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình"; đồng hành cùng chương trình trao giải thưởng Kiến trúc xanh năm 2016; tài trợ hội thảo "Đào tạo Kiến trúc và các ngành thiết kế, xây dựng trong xu hướng toàn cầu"; đồng hành cùng dự án Sáng kiến xanh do tổ chức Liên hợp quốc phát động.
- Liên kết với các trường như Đại học Công nghệ Tp.Hồ Chí Minh (HUTECH), Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng... để đào tạo cho sinh viên về kiến thức chiếu sáng.

### 2. Thị trường xuất khẩu

Năm 2016 tiếp tục là một năm đầy khó khăn đối với hoạt động xuất khẩu do gặp phải sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường thế giới đặc biệt đối với nhóm sản phẩm LED. Bên cạnh việc tiếp tục duy trì mối quan hệ với các khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, trong năm qua, Công ty cũng đã chủ động phối hợp cùng với các đối tác, nhà cung cấp Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan trong việc nghiên cứu và phát triển các sản phẩm chiếu sáng đủ tiêu chuẩn để xuất khẩu sang các thị trường phát triển như Bắc Mỹ, Châu Âu và Nhật Bản.

Để hỗ trợ cho hoạt động xuất khẩu và xây dựng hình ảnh, thương hiệu của Điện Quang trên thị trường quốc tế, trong năm 2016, Công ty đã tham gia nhiều triển lãm quốc tế tại các thị trường mới và được đánh giá nhiều tiềm năng như: Triển lãm quốc tế chiếu sáng tại Indonesia, Hội chợ LED Expo Thailand, Hội chợ triển lãm công nghệ, vật liệu xây dựng xanh Châu Á BEXASIA tại Singapre, Hội chợ khơi dòng hàng Việt trên đất Thái Lan, Triển lãm về môi trường Pollutec 2016 tại Pháp.

### 3. Đầu tư phát triển:

Trước xu thế cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4 đang diễn ra nhanh

chóng trên phạm vi toàn cầu, tác động to lớn đến mọi hoạt động sản xuất và đời sống, Điện Quang xác định rằng việc đầu tư cho công tác nghiên cứu phát triển, đổi mới khoa học công nghệ là yếu tố có tính chất quyết định cho sự tồn tại và phát triển bền vững của doanh nghiệp trước sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt khi hội nhập kinh tế thế giới hiện nay.

Chính vì vậy, trong năm 2016, Điện Quang vẫn tiếp tục ưu tiên tập trung nguồn lực và triển khai nhiều giải pháp nhằm gia tăng hàm lượng giá trị khoa học công nghệ trong chuỗi giá trị sản phẩm và dịch vụ của Công ty, cụ thể như:

- Đầu tư thêm dây chuyền dán chip LED thứ 05 theo công nghệ tiên tiến Nhật Bản.
- Tiếp tục nâng cấp phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 17025.
- Triển khai hợp tác với các đơn vị nghiên cứu về khoa học công nghệ hàng đầu trong cả nước như Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh, Đại học Kiến trúc Tp.Hồ Chí Minh, Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Bách khoa Tp.Hồ Chí Minh.
- Hợp tác đưa chip Việt vào sản phẩm chiếu sáng giữa Điện Quang với Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo thiết kế vi mạch thuộc Đại học Quốc gia Tp.Hồ Chí Minh (ICDREC).
- Đưa ra thị trường gần 200 sản phẩm mới trong đó có 143 là sản phẩm LED với nhiều tính năng, kiểu dáng khác biệt, đa dạng ứng dụng trong nhiều lĩnh vực sản xuất và đời sống từ chiếu sáng dân dụng cho đến công nghiệp, nông nghiệp và công cộng, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu và tạo thêm nhiều sự lựa chọn cho khách hàng.
- Nghiên cứu và cho ra mắt phần mềm tư vấn thiết kế chiếu sáng đầu tiên tại Việt Nam nhằm hỗ trợ giúp khách hàng làm quen và tự thiết kế cho mình giải pháp chiếu sáng phù hợp theo từng ngữ cảnh cụ thể trong sinh hoạt và đời sống.

Bên cạnh đó, để nâng cao năng lực nghiên cứu, thử nghiệm và sản xuất dài hạn; Công ty đã triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Phát triển, Thử nghiệm, nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện tử tại Khu Công nghệ cao Tp.Hồ Chí Minh. Đến thời điểm này, Công trình về cơ bản đã hoàn tất các công tác thủ tục pháp lý, công tác san lấp và dự kiến sẽ triển khai thi công xây dựng trong Quý I năm 2017.

## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 4. Hoạt động tài chính và kiểm soát tài chính

Trong bối cảnh thị trường tài chính, tiền tệ trong và ngoài nước diễn biến hết sức phức tạp, công tác kiểm soát tài chính của Điện Quang được đánh giá là thành công và hạn chế được những rủi ro không lường trước:

- Ngân sách được kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tối ưu hóa ngân lưu hoạt động nhằm mang lại hiệu quả tài chính tốt nhất.
- Kế hoạch sử dụng và cân đối nguồn thu chi ngoại tệ cũng được Công ty thực hiện tốt, hạn chế các rủi ro liên quan đến chênh lệch tỷ giá.
- Tăng cường khả năng hợp tác với các tổ chức tín dụng, ngân hàng nhằm tìm kiếm nguồn tài trợ với chi phí thấp nhất.
- Chủ động tìm kiếm nguồn nguyên vật liệu mới, nhà cung ứng mới để giảm giá thành.
- Tăng tỷ lệ nội địa hóa thông qua tự sản xuất hoặc tìm nguồn cung ứng thay thế trong nước là những mục tiêu quan trọng nhằm tăng tính chủ động trong sản xuất và hạn chế những rủi ro về tỷ giá.
- Công tác quản lý, kiểm soát giảm hàng tồn kho luôn được duy trì thường xuyên.
- Thu hồi công nợ Cuba: Trong năm 2016, tổng số tiền nợ đã thu hồi trong năm là 9.280.374,37 USD và đợt thanh toán cuối cùng của năm 2016 với số tiền 822.957,2 USD đã được phía Cuba thanh toán vào ngày 3/1/2017 và đã được Công ty hoạch toán vào trong năm 2016.

### 5. Công tác quản lý sản xuất

Năm 2016 tiếp tục là năm có sự chuyển dịch mạnh về cơ cấu sản phẩm sản xuất theo xu hướng tăng dần tỷ trọng các sản phẩm LED và giảm dần sản lượng, tỷ trọng các sản phẩm chiếu sáng truyền thống.

Công ty đã chủ động sắp xếp lại bộ máy sản xuất, cải tiến công tác dự báo và kế hoạch, quy trình sản xuất và kiểm soát chất lượng từ đầu vào cho đến khi đưa sản phẩm ra thị trường theo hướng linh hoạt hơn để cung

cấp kịp thời cho Khách hàng theo tiến độ cam kết.

Trong năm, chi phí sử dụng nguyên vật liệu/định mức giảm 1% với tổng giá trị tiết kiệm nguyên vật liệu đạt gần 3 tỷ đồng. Công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và duy trì 5S luôn được các đơn vị chấp hành tốt.

### 6. Các hoạt động xã hội

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Điện Quang còn tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động công tác xã hội nhằm đóng góp cho cộng đồng thông qua nhiều chương trình ý nghĩa và thiết thực.

Bắt đầu từ năm 2015 đến nay, Điện Quang đã đồng hành cùng Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện chương trình cùng Điện Quang "Bảo vệ đôi mắt trẻ thơ" qua việc tài trợ mô hình chiếu sáng đạt chuẩn cho các lớp học trên toàn quốc, với tổng giá trị tài trợ lên đến 7 tỷ đồng.

Tiếp nối thành công, trong năm 2016, Điện Quang tiếp tục thực hiện chương trình "Thắp sáng ước mơ" với mục đích giúp đỡ và truyền cảm hứng thắp sáng những giấc mơ vào đời của học sinh Việt Nam, khuyến khích các em học sinh học tập, thực hiện ước mơ của mình thông qua các hoạt động cụ thể như trang bị hệ thống chiếu sáng đạt chuẩn cho các trường học trên khắp cả nước, tài trợ xây cầu cho các xã vùng sâu vùng xa tại Cà Mau để các em học sinh đến trường an toàn hơn, tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đóng góp cho quỹ học bổng học sinh nghèo học giỏi...

Ngoài ra, Điện Quang còn phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể thực hiện các chương trình an sinh xã hội như tài trợ sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện cho các hộ dân nghèo vùng sâu vùng xa; chung tay khắc phục hậu quả và cứu trợ đồng bào bị lũ lụt ở miền Trung; tài trợ chương trình "Xây dựng thư viện sách nói dành cho người mù"; quyên góp ủng hộ từ thiện trẻ em nghèo, mồ côi, khuyết tật, người già neo đơn...

## ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo đánh giá của HĐQT, TGD và các thành viên trong Ban điều hành đều hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm, đồng thời tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định, quy trình trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo điều lệ, theo quy chế quản trị Công ty và theo luật doanh nghiệp.



## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị đánh giá cao và ghi nhận kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

### Công tác điều hành

Ban Tổng Giám đốc điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và của Hội đồng Quản trị.

Kịp thời đề xuất và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Quản trị về việc kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động, quản lý tài chính tại các đơn vị trực thuộc.

Điều hành hoạt động của Công ty đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

### Về sản xuất, kinh doanh

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt. Tích cực chỉ đạo trong công tác nghiên cứu phát triển, tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh, quan tâm đến chất lượng sản phẩm...

Tập trung vào công tác phát triển thương hiệu, mở rộng các kênh tiêu thụ sản phẩm để đẩy nhanh doanh số.

Kết quả sản xuất kinh doanh đạt 94% kế hoạch, tuy không đạt kỳ vọng về chỉ tiêu doanh thu nhưng lợi nhuận trước thuế đạt 254 tỷ đồng, vượt 11% kế hoạch.

### Về chính sách đối với người lao động

Thực hiện quy chế trả lương, thưởng theo chức danh công việc.

Quyền lợi của Người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật Lao động: Người lao động được Công ty ký HĐLĐ, kê khai nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... và đề nghị cơ quan Bảo hiểm Xã hội chi trả các chế độ cho Người lao động kịp thời.

Chính sách đối với Người lao động: Tuân thủ đúng các quy định của nhà nước, về nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể.

### Về chấp hành pháp luật

Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, thực hiện đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

### Kết luận

Theo đánh giá của HĐQT, TGD và các thành viên trong Ban điều hành đều hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong năm, đồng thời tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định, quy trình trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ, theo Quy chế quản trị Công ty và theo Luật doanh nghiệp.

## HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Để giúp các Nhà đầu tư có thêm hiểu biết về Công ty, trong năm 2016, Công ty đã tổ chức được 3 lần tiếp xúc với các nhà đầu tư thông qua các công ty Chứng khoán tại Tp. Hồ Chí Minh. Ngoài ra, trong năm các nhà đầu tư, các công ty Chứng khoán có nhu cầu tìm hiểu thông tin về hoạt động sản xuất và kinh doanh của Điện Quang đều được đại diện Công ty sắp xếp lịch làm việc và có những phân hồi cụ thể. Trong năm, Công ty cũng đã làm việc trực tiếp hoặc trao đổi qua điện thoại với đại diện của khoảng hơn 20 quỹ đầu tư, các công ty quản lý quỹ lần đầu đến thăm và tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Điện Quang. Các tổ chức đầu tư này đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau trên thế giới như Mỹ, Anh, Hồng Kông, Singapore, Thái Lan, Nhật Bản, Luxembourg, Úc.

## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đây là ý nghĩa sống còn của doanh nghiệp. Công ty quan tâm đến chính sách phát triển bền vững đảm bảo hài hòa các lợi ích của 3 ông chủ đó là: Khách hàng - Cổ đông - Người lao động. Việc đáp ứng lợi ích của Cổ đông thông qua thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách trách nhiệm với Người tiêu dùng, với xã hội trong việc tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, đi kèm với việc đảm bảo một môi trường làm việc, chế độ chính sách cho Người lao động.

Công ty cam kết và có một cơ chế kiểm soát tốt, đảm bảo các khoản đóng góp thuế, nghĩa vụ nộp ngân sách đối với Nhà nước, quan tâm đến công tác xã hội, từ thiện và các khoản đóng góp xã hội khác, cũng như đảm bảo việc phát triển kinh doanh gắn liền với việc đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường...

## ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỦA HĐQT

### KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

#### Tổng quan kinh tế năm 2017

Mục tiêu tăng trưởng kinh tế đặt ra cho năm 2017 là 6,7%, cao hơn so với mức thực hiện 6,21% của năm 2016 là tương đối thách thức trong bối cảnh nền kinh tế trong nước đang phải chịu nhiều áp lực và kinh tế thế giới chưa đứng vững nhiều bất ổn. Mục tiêu kiềm chế lạm phát ở mức 4%, thấp hơn so với năm 2016 cũng sẽ không dễ dàng khi mục tiêu tăng trưởng cao hơn, lương tối thiểu sẽ tăng vào giữa năm, nhập siêu tăng sẽ tạo áp lực đáng kể lên tỷ giá USD/VND cũng như lãi suất VND.

Việc nước Anh rút khỏi Liên Minh Châu Âu (Brexit) và Mỹ không tham gia vào Hiệp định đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã tạo nên một xu thế bảo hộ mới tại các thị trường lớn. Trong khi đó, Mỹ và Châu Âu là những thị trường xuất siêu lớn nhất của Việt Nam với thặng dư thương mại trong năm 2016 lần lượt là 29,4 tỷ USD và 22,9 tỷ USD. Do vậy, bất kỳ một động thái bảo hộ tại các thị trường lớn này sẽ tạo ra nhiều yếu tố bất ổn cho kinh tế trong nước. Tổng hợp những yếu tố trên có thể thấy bức tranh kinh tế 2017 của Việt Nam có nhiều bất định và thách thức.

#### Nhận định ngành chiếu sáng năm 2017

Tiếp nối đà sôi động của thị trường bất động sản năm 2016 với số lượng căn hộ chào bán và tiêu thụ tại các thị trường chính như Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh đạt mức kỷ lục trong nhiều năm gần đây là nền tảng cơ bản để kỳ vọng thị trường bất động sản Việt Nam năm 2017 tiếp tục phát triển theo hướng bền vững với những dự án ở phân khúc giá thấp và mua để ở chứ không phải để đầu tư. Đây là một động lực quan trọng để tiếp tục duy trì sự lạc quan cho ngành chiếu sáng trong năm 2017 và các năm tiếp theo.

Xu thế đầu tư mới và thay thế đèn truyền thống bằng đèn LED sẽ tiếp tục diễn ra mạnh mẽ và gia tăng áp lực cạnh tranh trong ngành đặc biệt trong bối cảnh các quy chuẩn chất lượng của đèn LED chưa được Nhà nước ban hành. Rào cản tham gia ngành chiếu sáng LED hiện nay rất thấp nên đã, đang và sẽ tiếp tục thu hút nhiều doanh nghiệp mới tham gia với chi phí đầu tư thấp, công nghệ kỹ thuật thô sơ và thậm chí không có hệ thống kiểm nghiệm. Điều này dẫn đến chất lượng sản phẩm và giá bán sản phẩm LED trên thị trường hiện nay đang rất hỗn loạn gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của các doanh nghiệp có quy mô lớn và có thương hiệu. Mặc dù vậy, đây cũng là cơ hội để gia tăng thị phần cho các doanh nghiệp có tiềm lực tài chính lớn, hệ thống phân phối mạnh với chiến lược sản xuất và kinh doanh phù hợp.

Mục tiêu  
tăng trưởng kinh tế  
cho năm **2017**  
là **6,7%**,  
cao hơn so với  
mức thực hiện **6,21%**  
của năm 2016



## SWOT

1. Điện Quang là thương hiệu mạnh, được nhiều người tiêu dùng Việt Nam biết đến.
2. Hệ thống phân phối đa dạng giúp Công ty không quá bị lệ thuộc vào một kênh phân phối nào đó; giúp cho Công ty tiếp cận người tiêu dùng cuối cùng bằng nhiều phương thức khác nhau.
3. Đội ngũ lao động kỹ thuật trẻ, năng động, sáng tạo, có tay nghề cao.
4. Công nghệ sản xuất khép kín, làm chủ công nghệ cơ bản của ngành chiếu sáng.
5. Là một trong số ít các Công ty chiếu sáng tại Việt Nam đầu tư phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn nhằm đảm bảo công tác R&D cũng như kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi đưa ra thị trường.
6. Nguồn lực tài chính mạnh.



## SWOT

1. Công tác chăm sóc điểm bán, nhà phân phối và đại lý chưa đáp ứng được kỳ vọng.
2. Danh mục sản phẩm chưa đáp ứng đủ nhu cầu đa dạng của thị trường đặc biệt là chiếu sáng ngoài trời.
3. Thiếu đội ngũ quản lý cấp trung kế thừa có đủ năng lực chuyên môn và quản lý.
4. Đội ngũ lao động tuy năng động, sáng tạo nhưng tính chuyên nghiệp chưa cao.
5. Sự phối hợp công việc giữa các phòng/ban trong Công ty còn chưa nhịp nhàng và thiếu sự đồng bộ.
6. Giá thành sản phẩm vẫn còn cao làm giảm năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường.
7. Một số kênh bán hàng mới chưa đáp ứng được kỳ vọng so với quy mô thị trường và định hướng chiến lược của Công ty.

## SWOT

1. Kinh tế Việt Nam đã bước qua giai đoạn khó khăn nhất và đang trên đà hồi phục.
2. Thị trường bất động sản được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng theo hướng bền vững.
3. Giá trị thị trường ngành chiếu sáng cao hơn so với giá trị thị trường của nguồn sáng. Bên cạnh đó, ứng dụng đèn LED đa dạng hơn từ dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, đèn đường... tạo ra nhiều cơ hội kinh doanh hơn.
4. Áp lực giá điện tăng tại Việt Nam là rất lớn làm gia tăng nhu cầu chuyển đổi các sản phẩm chiếu sáng tiết kiệm năng lượng.



## SWOT

1. Hàng giả, hàng nhái và kém chất lượng có xuất xứ từ Trung Quốc chưa được kiểm soát tạo ra sự cạnh tranh thiếu lành mạnh trên thị trường.
2. Người tiêu dùng trong nước vẫn có tâm lý chuộng hàng ngoại.
3. Đèn LED là sản phẩm không phải chịu thuế nhập khẩu.
4. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của các loại đèn LED chưa được ban hành nên chất lượng đèn LED trên thị trường thiếu sự kiểm soát gây thiệt hại cho người tiêu dùng.
5. Ngân sách thâm hụt và nợ công ở mức cao làm ảnh hưởng đến các chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp và người tiêu dùng chuyển đổi sang sử dụng các nguồn sáng tiết kiệm năng lượng.

## ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỦA HĐQT

### ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2017

#### Định hướng và chủ đề của năm

Bản sắc văn hóa của Điện Quang được xác định trên nền tảng xem con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định mọi thành công. Mọi thành viên được tạo mọi điều kiện để dám nghĩ dám làm và phát huy tài năng trong một môi trường chuyên nghiệp, được đào tạo để trở thành các công dân gương mẫu, có văn hoá ứng xử văn minh, hiện đại; có tư duy dịch vụ tốt, có đầy đủ các giá trị cốt lõi: Sáng tạo - Rộng lượng - Trách nhiệm, tận tụy phục vụ vì lợi ích của Khách hàng, Cổ đông và Đồng nghiệp. Đoàn kết sáng tạo để có những giải pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ; mở rộng độ phủ; đáp ứng nhanh chóng và kịp thời việc cung cấp sản phẩm và dịch vụ cho khách hàng theo đúng cam kết; cải tiến quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản xuất. Đây là những cơ sở quan trọng để Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành xác định chủ đề trong năm 2017 là: “Đoàn kết sáng tạo - Tận tụy phục vụ - Đột phá thành công”.

#### CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Những thành công đạt được và những việc chưa làm được của năm 2016 đã được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành phân tích, đánh giá một cách chi tiết trên nhiều khía cạnh để có sự điều chỉnh kịp thời nhằm đảm bảo việc thực hiện được các mục tiêu chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016 – 2020 đã đặt ra. Trên cơ sở đó, để thực hiện được kế hoạch kinh doanh năm 2017, Công ty sẽ tập trung vào một số giải pháp sau:

- Tìm kiếm thêm nhà cung cấp, ứng dụng nguyên vật liệu mới nhằm giảm giá thành đầu vào nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm đặc biệt đối với các nhóm sản phẩm bóng đèn LED phổ thông.
- Hợp lý hóa quy trình sản xuất nhằm nâng cao năng suất và thu nhập của Người lao động cũng như khả năng cung ứng hàng hóa đầy đủ, kịp thời.
- Linh hoạt đưa ra các chính sách bán hàng, chính sách phân phối phù hợp cho Đại lý, Tiệm điện và Người tiêu dùng để đảm bảo duy trì sự tăng trưởng ổn định của kênh bán hàng truyền thống. Tăng cường công tác quản lý nhân viên bán hàng nhằm đảm bảo độ phủ thị trường theo mục tiêu đã được đặt ra.
- Tập trung đầu tư sâu và rộng bằng các giải pháp đột phá nhằm nâng cao tỷ lệ tăng trưởng các kênh bán hàng hiện đại.
- Tập trung nguồn lực phát triển sản phẩm mới, nguồn lực tài chính và các chương trình phát triển thương hiệu cho kênh công trình theo các định hướng đã được Ban Điều hành đưa ra.
- Tiếp tục phát triển hệ thống showroom giới thiệu sản phẩm tại các tỉnh, thành để hoàn thiện chuỗi giá trị của Điện Quang từ tư vấn, phân phối, lắp đặt đến bảo trì, bảo hành.
- Đẩy mạnh hoạt động bán hàng online thông qua các kênh truyền thông hiện đại để hướng đến các đối tượng tiêu dùng phù hợp.
- Xây dựng lại các chương trình lương thưởng cho các kênh bán hàng nhằm đảm bảo gắn kết kết quả thực hiện với thu nhập của nhân viên bán hàng.
- Triển khai các chương trình phát triển thương hiệu, chương trình marketing phù hợp với từng đối tượng khách hàng và các kênh phân phối khác nhau.
- Lựa chọn nhà thầu xây dựng và kiểm tra, giám sát tiến độ xây dựng nhằm đảm bảo dự án tại Khu Công nghệ cao tại quận 9, Tp. Hồ Chí Minh đi vào hoạt động đúng chất lượng và đúng thời hạn.

### CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	KH2017 / TH2016
Doanh thu thuần hợp nhất	1,035	1,050	101%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	254	150	59%
Cổ tức	*Đợt 1: 15% (7/12/2016) *Đợt 2: 15% (10/4/2017)		

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, người đại diện theo pháp luật	2.517.993	7,33%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT, Phó TGD, người được ủy quyền công bố thông tin	27.816	0,08%
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, Phó TGD	4.125.632	12,01%
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT, GD Tài chính, GD Bán hàng toàn quốc	8.138	0,02%
5	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT độc lập	50.019	0,15%

\* Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: không có

### SINH HOẠT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp HĐQT được duy trì đều đặn và đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng Quản trị đã bám sát định hướng của nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của mình.

### CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2016

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT	2009	7	100%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT	2005	7	100%
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT	2013	7	100%
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT	2005	7	100%
5	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT độc lập	2008	7	100%

### CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-HĐQT	26/02/2016	Thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ 2016 (ngày 30/3/2016)
2	09/NQ-HĐQT	14/03/2016	Thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ 2016 (ngày 11/4/2016)
3	32/NQ-HĐQT	04/05/2016	Triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức đợt 2 năm 2015
4	37/QĐ-HĐQT	12/05/2016	Châm dứt hoạt động tại XN Phả Lại
5	38b/NQ-HĐQT	28/05/2016	Chốt ngày thực hiện quyền trả cổ tức đợt 2/2015
6	34/QĐ-KTNB	16/06/2016	Kiểm toán hoạt động bán hàng kênh bán hàng tiêu thụ hiện đại
7	54/NQ-HĐQT	20/07/2016	Thông qua nội dung tăng vốn điều lệ
8	65/NQ-HĐQT	18/11/2016	Nghị quyết: Chốt danh sách Cổ đông để tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2016 (Tỷ lệ 15%/ cổ phiếu)

### HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Đã có nhiều đóng góp với Công ty trong việc hoạch định chiến lược trung dài hạn. Tham gia vào hoạt động kiểm soát tài chính, dòng tiền. Thay mặt HĐQT tiếp xúc với các Nhà đầu tư, các Quỹ đến và làm việc với Công ty.

### BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng BKS, Trưởng ban ERP	6.600	0,021%
2	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập	0	0%
3	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS độc lập	1.452	0,0042%

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2016

Thực thi trách nhiệm quyền hạn của Ban Kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty, các hoạt động chính của BKS trong năm 2016 như sau:

- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng Quản trị, xem xét thẩm tra các báo cáo tài chính, sản xuất, kinh doanh hàng tháng, quý, năm.
- Kiểm soát việc tuân thủ chế độ công bố thông tin của công ty đại chúng, đặc biệt là đối với Công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát việc chấp hành giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát kế hoạch, triển khai công tác sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư.
- Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, tham gia ý kiến với Hội đồng Quản trị trong các vấn đề tổng kết, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh 2016 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2015.

- Thực hiện việc giám sát tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- Đề xuất lựa chọn công ty Kiểm toán độc lập.

### TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BKS

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số lần tham dự trực tiếp	Tỷ lệ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng BKS, Trưởng ban ERP	3	100%
2	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập	3	100%
3	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS độc lập	3	100%

### KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH

#### Kết quả giám sát tình hình hoạt động

HDQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng Cổ đông, triển khai các nhiệm vụ cụ thể để đạt được kết quả tốt nhất.

Trong năm, Công ty không có phát sinh các tranh chấp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của Cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

#### Về việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý, điều hành

##### \* Công tác đầu tư:

Việc góp vốn vào các Công ty thành viên, liên doanh liên kết... được thực hiện đúng quy định về góp vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác.

##### \* Chế độ báo cáo:

Công ty đã chấp hành tốt quy định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ, Cổ đông lớn, mua bán cổ phiếu quỹ, tạm ứng cổ tức, thay đổi, bổ sung nhân sự cấp cao... được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho Cổ đông, Nhà đầu tư.

##### \* Việc ban hành các qui chế, qui định nội bộ:

Được thực hiện chặt chẽ, cẩn trọng trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với qui định của pháp luật.

#### Thẩm định Báo cáo Tài chính hợp nhất

Báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Ban Kiểm soát đánh giá một số nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính và kế toán của Công ty.

Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất 2016 và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 (đã thể hiện trong Báo cáo Tài chính hợp nhất).

#### Tình hình chi trả cổ tức

Đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2015: 25% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.

Tháng 12/2016 tạm ứng 15% cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt.

#### Nhận xét

Ban Kiểm soát ghi nhận Báo cáo Tài chính hợp nhất, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đã phản ánh trung thực và hợp lý, được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Đến hết năm 2016 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

### KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TGD VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Trong năm 2016 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và Cổ đông trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty.

### ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm 2016 Ban Kiểm soát đã cùng Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, có những đề xuất trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông.

Ban Tổng Giám đốc cũng phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong công tác kiểm soát hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

### MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo tổng kết đánh giá về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đã được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trình bày trước Đại hội, Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội thông qua báo cáo tổng kết và Báo cáo Tài chính hợp nhất đã được kiểm toán.

Đề nghị HĐQT và Ban Tổng Giám đốc duy trì mục tiêu, tập trung nguồn lực cho kế hoạch chiến lược dài hạn của Công ty.

Triển khai, phát triển các dự án đầu tư có tiềm năng, xây dựng, thực hiện những giải pháp hữu hiệu trong quản lý và điều hành, nâng cao năng lực công tác quản trị rủi ro, kiểm soát rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư.

### ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

### GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

\* Thời điểm chốt danh sách ngày 31/12/2016

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Quốc Toàn	P.TGD	40.170		806	0,0023%	Bán: 40.170 Nhận cổ tức: 806
2	Phạm Vũ Phương Linh	Vợ ông Hồ Vĩnh Phương - TVHĐQT	264.332		138.765	0,40%	Bán: 150.000 Nhận cổ tức: 24433
3	Dương Hồ Thắng	TVHĐQT	44.669		8.138	0,02%	Bán: 40.000 Nhận cổ tức: 3.469
4	Nguyễn Thị Kim Vinh	TVHĐQT	83.248		27.816	0,08%	Bán: 63.000 Nhận cổ tức: 7.568





BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN -  
DIEN QUANG  
ANNUAL REPORT

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

Đã được kiểm toán bởi **AASCN**

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất



## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

### Khái quát

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13/07/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lẻ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

Trụ sở chính của Công ty tại số 121 – 123 – 125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

### Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ VND	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện...	8.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng	3.000.000.000	51%

### Công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	48 Đường 7A, Cư xá Bình Thới, Quận 11, TP. HCM	Sản xuất	42%

### Các đơn vị trực thuộc

- Xí nghiệp Đèn ống – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

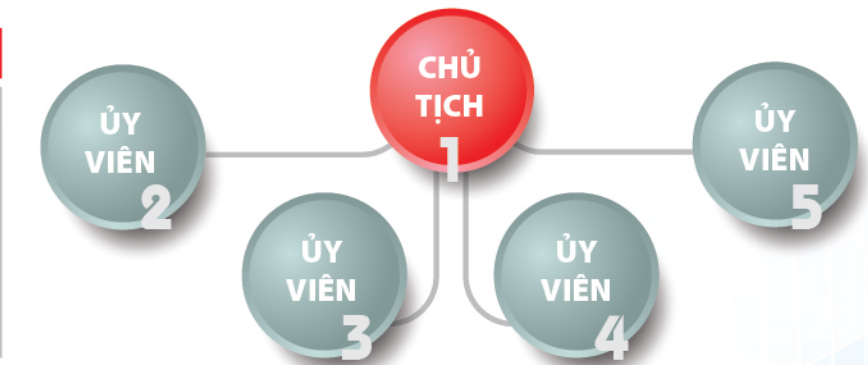
### Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính hợp nhất

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

### Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

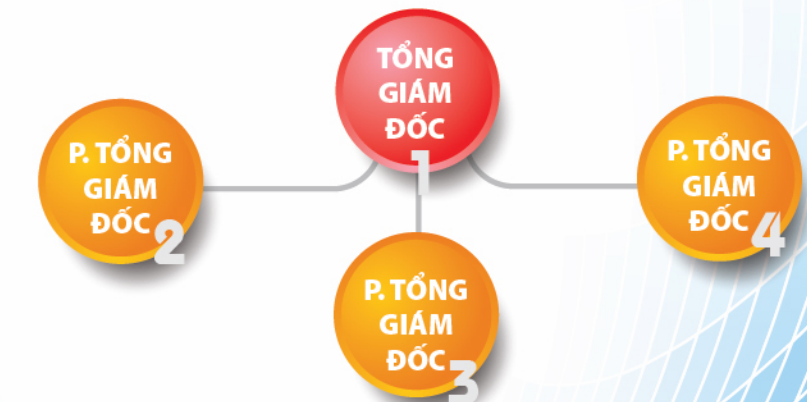
#### Hội đồng Quản trị

- Ông Hồ Quỳnh Hưng
- Bà Nguyễn Thái Nga
- Bà Nguyễn Thị Kim Vinh
- Ông Dương Hồ Thắng
- Ông Hồ Vĩnh Phương



#### Ban Tổng Giám đốc

- Ông Hồ Quỳnh Hưng
- Bà Nguyễn Thái Nga
- Bà Nguyễn Thị Kim Vinh
- Ông Trần Quốc Toàn



#### Ban kiểm soát

- Bà Nguyễn Hoàng Anh
- Ông Ngô Đức Thọ
- Ông Tô Hiếu Thuận





BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN -  
DIEN QUANG  
ANNUAL REPORT

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

### Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hưng

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2017



Số : 117/BCKT/TC

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT  
NAM VIET AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES CO., LTD. (AASCN)  
29 Hoàng Sa, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Tel: (84-8) 39103908; 39104881 - Fax: (84-8) 39104880

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, được lập ngày 06/03/2017, từ trang 07 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 03 năm 2017

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính  
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt



Nguyễn Thị Lan

Chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:  
0167-2013-152-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Xuân Giang

Chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:  
2784-2014-152-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	100		<b>1.254.672.991.439</b>	<b>1.192.149.764.183</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	110	V.1	<b>322.533.297.938</b>	<b>287.796.874.068</b>
1. Tiền	111		23.782.206.507	47.539.521.157
2. Các khoản tương đương tiền	112		298.751.091.431	240.257.352.911
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	120	V.2	<b>328.140.204.750</b>	<b>144.834.103.300</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		15.272.690.000	18.171.640.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		(441.330.250)	(1.337.536.700)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		313.308.845.000	128.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	130		<b>309.431.587.376</b>	<b>489.000.240.562</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	274.556.805.329	431.557.547.715
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		31.694.390.323	40.029.733.080
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	-	14.540.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.409.948.514	7.110.723.319
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(3.229.556.790)	(4.237.763.552)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	140	V.7	<b>285.388.371.056</b>	<b>259.979.421.800</b>
1. Hàng tồn kho	141		356.137.079.388	335.478.581.609
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(70.748.708.332)	(75.499.159.809)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	150		<b>9.179.530.319</b>	<b>10.539.124.453</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8	2.329.342.610	3.708.811.372
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		983.268.157	1.188.102.120
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	5.866.919.552	5.642.210.961
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	200		<b>334.704.173.979</b>	<b>322.016.494.201</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	210		<b>86.412.499.985</b>	<b>86.310.454.985</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	86.412.499.985	86.310.454.985
<b>II. Tài sản cố định</b>	220		<b>165.288.441.776</b>	<b>155.452.031.164</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	67.669.703.970	73.246.433.482
- Nguyên giá	222		313.060.233.631	319.824.505.805
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(245.390.529.661)	(246.578.072.323)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	97.618.737.806	82.205.597.682
- Nguyên giá	228		105.244.468.907	88.801.372.499
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.625.731.101)	(6.595.774.817)

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	230		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	240		<b>8.215.654.574</b>	<b>5.179.231.002</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	8.215.654.574	5.179.231.002
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	250	V.2	<b>73.391.656.539</b>	<b>73.965.605.227</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.878.236.290	11.500.235.992
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.000.000.000	60.821.000.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		2.513.420.249	1.644.369.235
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	260		<b>1.395.921.105</b>	<b>1.109.171.823</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8	135.449.427	165.975.807
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.12	1.260.471.678	943.196.016
3. Lợi thế thương mại	269		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.589.377.165.418</b>	<b>1.514.166.258.384</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	300		<b>434.970.825.285</b>	<b>425.764.681.825</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	310		<b>430.932.459.341</b>	<b>352.434.500.124</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	68.222.034.871	71.484.902.533
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		87.292.272.904	94.627.430.610
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	12.238.865.147	13.443.287.532
4. Phải trả người lao động	314		23.205.166.030	27.062.799.109
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	34.314.832.067	26.110.027.395
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	33.692.870.868	22.296.268.174
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	12.863.083.837	11.813.057.419
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	48.288.069.934	-
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19	39.212.298.601	35.433.878.820
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		71.602.965.082	50.162.848.532
<b>II. Nợ dài hạn</b>	330		<b>4.038.365.944</b>	<b>73.330.181.701</b>
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		2.243.858.671	1.934.138.012
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.16	1.722.507.273	71.126.043.689
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18	72.000.000	270.000.000
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	400		<b>1.154.406.340.133</b>	<b>1.088.401.576.559</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	410	V.20	<b>1.149.432.934.576</b>	<b>1.083.471.392.439</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		343.594.160.000	314.583.420.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		343.594.160.000	314.583.420.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		344.394.675.475	344.394.675.475
3. Cổ phiếu quỹ	415		(40.860.660.046)	(40.860.660.046)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		251.886.320	38.495.698.114
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		305.769.631.715	223.293.357.763
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		191.579.867.464	199.541.137.990
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		31.742.592.446	31.137.279.817
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		159.837.275.018	168.403.858.173
7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		4.703.373.648	4.023.763.143
<b>II. Nguồn kinh phí</b>	430		<b>4.973.405.557</b>	<b>4.930.184.120</b>
1. Nguồn kinh phí	431		4.973.405.557	4.930.184.120
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1.589.377.165.418</b>	<b>1.514.166.258.384</b>

Người lập biểu



Nguyễn Lê Đức

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc



TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	<b>VI.1</b>	<b>1.038.664.591.946</b>	<b>1.088.667.000.630</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	3.597.480.027	5.835.205.946
<b>3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>		<b>1.035.067.111.919</b>	<b>1.082.831.794.684</b>
<b>4. Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	<b>VI.3</b>	<b>759.600.622.507</b>	<b>724.240.116.582</b>
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>275.466.489.412</b>	<b>358.591.678.102</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	144.328.986.402	117.843.806.829
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	1.725.961.865	29.192.120.919
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		1.237.280.430	3.362.742.718
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24		4.378.000.298	519.254.697
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	99.272.539.306	123.610.155.626
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	69.513.253.614	61.450.014.469
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>253.661.721.327</b>	<b>262.702.448.614</b>
12. Thu nhập khác	31	VI.7	1.026.532.169	6.521.434.714
13. Chi phí khác	32	VI.8	230.016.638	1.192.656.864
<b>14. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>796.515.531</b>	<b>5.328.777.850</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>254.458.236.858</b>	<b>268.031.226.464</b>
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	50.673.001.372	57.969.269.323
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(317.275.662)	-
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>204.102.511.148</b>	<b>210.061.957.141</b>
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		203.246.500.643	206.777.607.811
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		856.010.505	3.284.349.330
<b>19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>		<b>5.731</b>	<b>5.763</b>

Người lập biểu



Nguyễn Lê Đức

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

Năm 2016

Đơn vị

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		254.458.236.858	268.031.226.464
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ	02		22.082.842.026	26.244.461.123
- Các khoản dự phòng	03		(2.876.444.908)	567.556.838
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(321.542.337)	664.745.465
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(30.126.305.302)	(53.677.838.602)
- Chi phí lãi vay	06		1.237.280.430	3.362.742.718
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		244.454.066.767	245.192.894.006
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		127.923.014.846	21.233.648.454
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(20.658.497.779)	63.680.132.839
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(58.515.861.975)	(152.483.595.027)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12		1.409.995.142	(220.248.551)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13		2.898.950.000	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(1.237.280.430)	(3.362.742.718)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(57.800.598.557)	(68.252.313.879)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		600.000.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.945.953.230)	(2.621.147.306)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		237.127.834.784	103.166.627.818
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(34.955.676.210)	(39.718.554.348)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		38.636.364	6.363.636.364
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(186.177.896.014)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		14.540.000.000	423.300.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(4.378.000.298)	(60.802.235.992)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		8.234.197.313	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		27.674.471.625	47.345.587.166
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(175.024.267.220)	376.488.433.190

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)**

Năm 2016

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		128.303.628.708	173.513.610.939
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(80.213.558.774)	(483.877.522.274)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(75.641.201.175)	(53.674.697.212)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(27.551.131.241)	(364.038.608.547)
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	50		<b>34.552.436.323</b>	<b>115.616.452.461</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	60		<b>287.796.874.068</b>	<b>172.543.253.638</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		183.987.547	(362.832.031)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	70	V.1	<b>322.533.297.938</b>	<b>287.796.874.068</b>

Người lập biểu



Nguyễn Lê Đức

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2017

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT Năm 2016

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13/07/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, thương mại, dịch vụ.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lẻ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

#### 5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

Trong năm, Công ty không có thay đổi bất thường gì về đặc điểm hoạt động kinh doanh

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT Năm 2016 (tiếp theo)

### 6. Cấu trúc doanh nghiệp

#### a) Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ VND	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện ...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện ...	8.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng ...	3.000.000.000	51%

#### b) Các Công ty liên kết hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	48 Đường 7A, Cư xá Bình Thới, Quận 11, TP. HCM	Sản xuất	42%

#### c) Các đơn vị trực thuộc

- Xí nghiệp Đèn ống – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An – Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

### II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND)



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC (“Thông tư 200”) hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư số 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014.

#### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở hợp nhất

##### Các công ty con:

Các công ty con là các đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

##### Các công ty liên kết và liên doanh

Các công ty liên kết là các đơn vị mà Tổng Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không có quyền kiểm soát, đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Các công ty liên doanh là các đơn vị có các hoạt động mà tập đoàn có quyền đồng kiểm soát, được thành lập theo thỏa thuận hợp đồng và đòi hỏi sự nhất trí hoàn toàn về các quyết định tài chính và hoạt động chiến lược. Các công ty liên kết và công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần chi phí và thu nhập của Tổng Công ty trong các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, sau khi các đơn vị này đã thực hiện những điều chỉnh các chính sách kế toán của mình cho phù hợp với các chính sách kế toán của Tổng Công ty, kể từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát đến ngày kết thúc ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát. Nếu phần lỗ của công ty vượt quá khoản đầu tư của công ty trong đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư đó (bao gồm toàn bộ các khoản đầu tư dài hạn) được ghi giảm xuống bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ, trừ khi công ty có một nghĩa vụ phải thực hiện hay đã thực hiện các khoản thanh toán thay cho các đơn vị nhận đầu tư.

##### Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất

Các số dư nội bộ và toàn bộ thu nhập và chi phí chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ khỏi khoản đầu tư liên quan đến lợi ích của tập đoàn trong các đơn vị nhận đầu tư. Lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra trừ khi giá vốn không thể được thu hồi.

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

### 2. Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính: Là tỷ giá công bố của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch theo nguyên tắc:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản: Là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng thì tỷ giá thực tế khi đánh giá lại là tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ.

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: Là tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại tại thời điểm lập Báo cáo tài chính;

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ tại thời điểm cuối năm được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm.

### 3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và tương đương tiền bao gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

### 4. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay được ghi sổ kế toán theo giá gốc, tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là "tương đương tiền";

- Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm hoặc trong 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản ngắn hạn;

- Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm hoặc hơn 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản dài hạn; Khoản đầu tư vào công ty con được kế toán theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận thuần được chia từ công ty con phát sinh sau ngày đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh. Các khoản được chia khác (ngoài lợi nhuận thuần) được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Khoản đầu tư vào công ty liên doanh được kế toán theo phương pháp giá gốc. Khoản vốn góp liên doanh không điều chỉnh theo thay đổi của phần sở hữu của công ty trong tài sản thuần của công ty liên doanh. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty phản ánh khoản thu nhập được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của Công ty liên doanh phát sinh sau khi góp vốn liên doanh.

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.



## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

### Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

### Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

### 13. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán trong kỳ.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

### 14. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

Chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

### 15. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển,...

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...)

### 16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở số chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp.

### 17. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

### 18. Công cụ tài chính

#### Ghi nhận ban đầu

##### Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn, các khoản phải thu khác và các khoản đầu tư.

##### Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay.

#### Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**19. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/12/2016	01/01/2016
Tiền mặt	766.059.330	631.728.428
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	23.016.147.177	46.907.792.729
Các khoản tương đương tiền	298.751.091.431	240.257.352.911
<b>Cộng</b>	<b>322.533.297.938</b>	<b>287.796.874.068</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG**  
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)**

Đơn vị tính: VND

**2. Các khoản đầu tư tài chính**

	31/12/2016			01/01/2016				
	Số lượng cổ phiếu	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Số lượng cổ phiếu	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
a) Chứng khoán kinh doanh		15.272.690.000	21.281.319.350	(441.330.250)	18.171.640.000	16.834.103.300	(1.337.536.700)	
- Tổng giá trị cổ phiếu		15.272.690.000	21.281.319.350	(441.330.250)	18.171.640.000	16.834.103.300	(1.337.536.700)	
+ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	58.855	2.527.740.000	2.086.409.750	(441.330.250)	5.426.690.000	4.089.153.300	(1.337.536.700)	
+ Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước giải khát Sài Gòn	50.000	3.500.000.000	9.885.000.000	-	3.500.000.000	3.500.000.000	-	
+ Công ty CP Dầu tư Phát triển Gia Định	562.500	9.000.000.000	9.000.000.000	-	9.000.000.000	9.000.000.000	-	
+ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank)	20.592	244.950.000	3.09.909.600	-	244.950.000	244.950.000	-	

**b) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	31/12/2016		01/01/2016	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
- Ngân hạn	315.822.265.249	315.822.265.249	129.644.369.235	129.644.369.235
+ Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	313.308.845.000	313.308.845.000	128.000.000.000	128.000.000.000
- Dài hạn	2.513.420.249	2.513.420.249	1.644.369.235	1.644.369.235
+ Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	2.513.420.249	2.513.420.249	1.644.369.235	1.644.369.235

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)**

Đơn vị tính: VND

**2. Các khoản đầu tư tài chính (tiếp theo)**

	31/12/2016			01/01/2016				
	Tỷ lệ %	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Tỷ lệ %	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		70.878.236.290	70.878.236.290	-		72.321.235.992	72.321.235.992	-
- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		15.878.236.290	15.878.236.290	-		11.500.235.992	11.500.235.992	-
+ Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang (DQI)	42,00%	15.878.236.290	15.878.236.290	-	46,36%	11.500.235.992	11.500.235.992	-
- Đầu tư vào công ty khác		55.000.000.000	55.000.000.000	-		60.821.000.000	60.821.000.000	-
+ Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt		-	-	-		5.821.000.000	5.821.000.000	-
+ Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex)		55.000.000.000	55.000.000.000	-		55.000.000.000	55.000.000.000	-
								CP

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**3. Phải thu của khách hàng**

	31/12/2016		01/01/2016	
	USD	VND	USD	VND
a) Phải thu của khách hàng ngắn hạn		274.556.805.329		431.557.547.715
- Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước Giải Khát Sài Gòn		-		6.072.000.000
- Công ty Consumimport	822.957,20	18.619.406.650	9.833.147,63	220.754.164.294
- Các khoản phải thu khách hàng khác		255.937.398.679		204.731.383.421
b) Phải thu của khách hàng dài hạn		-		-
<b>Cộng</b>		<b>274.556.805.329</b>		<b>431.557.547.715</b>

**4. Phải thu về cho vay ngắn hạn**

	31/12/2016	01/01/2016
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	-	14.540.000.000
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>14.540.000.000</b>

**5. Phải thu khác**

	31/12/2016	01/01/2016
a) Ngắn hạn	6.409.948.514	7.110.723.319
Phải thu người lao động	5.033.462.449	4.860.941.106
Ký cược, ký quỹ ngắn hạn	173.893.414	1.341.368.414
Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn và cho vay	90.268.211	64.948.677
Phải thu ngắn hạn khác	1.112.324.440	843.465.122
b) Dài hạn	86.412.499.985	86.310.454.985
Ký quỹ ký cược dài hạn	86.412.499.985	86.310.454.985
<b>Cộng</b>	<b>92.822.448.499</b>	<b>93.421.178.304</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**6. Dự phòng phải thu khó đòi**

Đơn vị tính: VND

	31/12/2016		01/01/2016	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Công ty TNHH Metro Cash	289.293.114	(289.293.114)	289.293.114	(289.293.114)
Vương Quảng Tín	426.724.463	(426.724.463)	426.724.463	(426.724.463)
Tổng công ty Giấy Việt Nam	2.328.937.419	(1.164.468.710)	2.328.937.419	(1.164.468.710)
Công ty TNHH Công nghệ và MT Á Đông	20.000.000	(20.000.000)	20.000.000	(20.000.000)
Công ty Cổ phần Thành Hưng	16.155.833	(16.155.833)	16.155.833	(16.155.833)
Công ty Đầu tư xây dựng và Xuất nhập khẩu Việt Nam	-	-	1.000.000.000	(1.000.000.000)
Các đối tượng khác	1.312.914.670	(1.312.914.670)	1.321.121.432	(1.321.121.432)
<b>Cộng</b>	<b>4.394.025.499</b>	<b>(3.229.556.790)</b>	<b>5.402.232.261</b>	<b>(4.237.763.552)</b>

**7. Hàng tồn kho**

	31/12/2016		01/01/2016	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	142.705.434.059	(46.878.556.398)	160.310.523.591	(57.929.833.971)
Công cụ, dụng cụ	230.462.498	-	365.471.997	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	62.499.190.869	-	41.040.702.901	-
Thành phẩm	107.018.882.879	(18.382.680.510)	90.406.838.024	(12.081.854.415)
Hàng hoá	43.683.109.083	(5.487.471.424)	43.355.045.096	(5.487.471.423)
<b>Cộng</b>	<b>356.137.079.388</b>	<b>(70.748.708.332)</b>	<b>335.478.581.609</b>	<b>(75.499.159.809)</b>

**8. Chi phí trả trước**

	31/12/2016	01/01/2016
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>2.329.342.610</b>	<b>3.708.811.372</b>
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	1.539.022.209	1.798.763.446
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	790.320.401	1.910.047.926
<b>b) Dài hạn</b>	<b>135.449.427</b>	<b>165.975.807</b>
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	123.720.087	19.166.671
Chi phí trả trước dài hạn khác	11.729.340	146.809.136
<b>Cộng</b>	<b>2.464.792.037</b>	<b>3.874.787.179</b>

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Cộng
<i>Nguyên giá</i>					
Số dư đầu năm	74.952.537.203	212.019.945.350	26.925.956.083	5.926.067.169	319.824.505.805
Số tăng trong năm	1.610.889.756	8.027.617.383	5.546.294.545	296.354.546	15.481.156.230
- Mua sắm mới	1.610.889.756	8.027.617.383	5.546.294.545	296.354.546	15.481.156.230
- Xây dựng mới	-	-	-	-	-
Số giảm trong năm	-	22.060.428.404	185.000.000	-	22.245.428.404
- Thanh lý, nhượng bán	-	22.060.428.404	185.000.000	-	22.245.428.404
Số dư cuối năm	76.563.426.959	197.987.134.329	32.287.250.628	6.222.421.715	313.060.233.631
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>					
Số dư đầu năm	28.231.587.349	190.910.289.333	22.315.592.378	5.120.603.263	246.578.072.323
Khấu hao trong năm	4.005.122.207	12.870.614.539	3.571.842.500	605.306.496	21.052.885.742
Giảm trong năm	-	22.060.428.404	180.000.000	-	22.240.428.404
- Thanh lý, nhượng bán	-	22.060.428.404	180.000.000	-	22.240.428.404
Số dư cuối năm	32.236.709.556	181.720.475.468	25.707.434.878	5.725.909.759	245.390.529.661
<i>Giá trị còn lại</i>					
Tại ngày đầu năm	46.720.949.854	21.109.656.017	4.610.363.705	805.463.906	73.246.433.482
Tại ngày cuối năm	44.326.717.403	16.266.658.861	6.579.815.750	496.511.956	67.669.703.970

Giá trị còn lại cuối kỳ của TSCĐ hữu hình dùng để thế chấp, cầm cố đảm bảo khoản vay  
Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

	31/12/2016	01/01/2016
	688.691.919	895.299.495
	181.685.608.612	198.586.265.139



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

10. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Đơn vị tính: VND

*Nguyên giá*

Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng	
Số dư đầu năm	84.062.957.737	4.738.414.762	88.801.372.499
Số tăng trong năm	12.233.792.808	4.209.303.600	16.443.096.408
Số giảm trong năm	-	-	-
Số dư cuối năm	96.296.750.545	8.947.718.362	105.244.468.907

*Giá trị hao mòn lũy kế*

Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng	
Số dư đầu năm	2.455.237.120	4.140.537.697	6.595.774.817
Khấu hao trong năm	111.323.265	918.633.019	1.029.956.284
Giảm trong năm	-	-	-
Số dư cuối năm	2.566.560.385	5.059.170.716	7.625.731.101

*Giá trị còn lại*

Tại ngày đầu năm	81.607.720.617	597.877.065	82.205.597.682
Tại ngày cuối năm	93.730.190.160	3.888.547.646	97.618.737.806

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	31/12/2016	01/01/2016
Công trình cải tạo Văn phòng Công ty	1.012.046.836	545.454.545
Phần mềm vi tính	-	3.881.142.000
Chi phí xây dựng nhà máy ở khu công nghệ cao	6.410.245.959	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang khác	793.361.779	752.634.457

Cộng

	8.215.654.574	5.179.231.002
--	---------------	---------------

12. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	31/12/2016	01/01/2016
Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại	14%	14%
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	1.260.471.678	1.260.471.678
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản lỗ tính thuế chưa sử dụng	-	(317.275.662)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản ưu đãi tính thuế chưa sử dụng	-	-
Số bù trừ với thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	-

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	1.260.471.678	943.196.016
--	---------------	-------------

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**13. Phải trả người bán**

Đơn vị tính: VND

	31/12/2016		01/01/2016	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
<b>a) Các khoản phải trả người bán ngắn hạn</b>	<b>68.222.034.871</b>	<b>68.222.034.871</b>	<b>71.484.902.533</b>	<b>71.484.902.533</b>
- Công ty TNHH Kỹ Thuật Điện Khoa	12.577.032.285	12.577.032.285	18.069.953.728	18.069.953.728
- Công ty TNHH Đầu Tư Thương Mại Cơ Điện Phan Gia	1.219.431.825	1.219.431.825	3.595.418.781	3.595.418.781
- Susung lighting Co., LTD	5.969.323.211	5.969.323.211	6.223.757.151	6.223.757.151
- Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	4.274.676.224	4.274.676.224	8.148.634.414	8.148.634.414
- Phải trả các khách hàng khác	44.181.571.326	44.181.571.326	35.447.138.459	35.447.138.459
<b>b) Các khoản phải trả người bán dài hạn</b>	-	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>68.222.034.871</b>	<b>68.222.034.871</b>	<b>71.484.902.533</b>	<b>71.484.902.533</b>

**14. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước**

	01/01/2016	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2016
<b>a) Phải nộp</b>	<b>13.443.287.532</b>	<b>112.694.659.916</b>	<b>113.899.082.301</b>	<b>12.238.865.147</b>
- Thuế giá trị gia tăng	1.681.079.800	25.721.790.810	19.783.759.807	7.619.110.803
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	36.219.403.889	36.219.403.889	-
- Thuế xuất nhập khẩu	-	5.911.367	5.911.367	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.747.351.529	50.673.001.372	57.800.598.557	4.619.754.344
- Thuế thu nhập cá nhân	14.649.587	44.533.318	59.182.905	-
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	16.880.160	16.880.160	-
- Các loại thuế khác	206.616	13.139.000	13.345.616	-
<b>b) Phải thu</b>	<b>5.642.210.961</b>	<b>18.421.205.726</b>	<b>18.645.914.317</b>	<b>5.866.919.552</b>
- Thuế nhập khẩu	4.980.682.838	14.335.547.501	14.400.647.984	5.045.783.321
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	212.860.887	212.860.887	-	-
- Thuế thu nhập cá nhân	431.188.139	3.872.590.722	4.245.266.333	803.863.750
- Các loại thuế khác	17.479.097	206.616	-	17.272.481

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

Đơn vị tính: VND

	31/12/2016	01/01/2016
Hoa hồng môi giới hàng xuất khẩu Cuba	8.819.254.788	8.819.254.788
Chi phí quảng cáo khuyến mãi	7.948.826.397	9.894.404.612
Chi phí hỗ trợ bảo hành, chi phí chiết khấu	2.270.902.877	2.288.739.883
Chi phí tư vấn quản lý	8.681.818.182	-
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	6.594.029.823	5.107.628.112
<b>Cộng</b>	<b>34.314.832.067</b>	<b>26.110.027.395</b>

**16. Doanh thu chưa thực hiện**

	31/12/2016	01/01/2016
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>33.692.870.868</b>	<b>22.296.268.174</b>
- Công trình Cali Đà Nẵng	-	10.285.154.399
- Công trình Cali HDC Hà Nội	3.317.717.920	-
- Công trình Cali CTC Tower	6.800.018.424	-
- Công trình Cali Pico Hà Nội	6.024.937.067	-
- Công trình Cali Mípec	6.040.629.856	-
- Công trình Vinatex Phú Cường	7.684.476.364	-
- Doanh thu chưa thực hiện khác	3.825.091.237	12.011.113.775
<b>b) Dài hạn</b>	<b>1.722.507.273</b>	<b>71.126.043.689</b>
Lãi trả chậm	-	69.403.536.416
Công trình Vicoland Đà Nẵng	1.722.507.273	1.722.507.273
<b>Cộng</b>	<b>35.415.378.141</b>	<b>93.422.311.863</b>

**17. Phải trả khác**

	31/12/2016	01/01/2016
<b>a) Ngắn hạn</b>	<b>12.863.083.837</b>	<b>11.813.057.419</b>
Kinh phí công đoàn	2.617.447.502	1.947.010.337
Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp	-	1.034.244.078
Cổ tức phải trả cho các cổ đông	7.011.889.043	5.585.224.218
Phải trả ngắn hạn khác	3.233.747.292	3.246.578.786
<b>b) Dài hạn</b>	-	-
<b>Cộng</b>	<b>12.863.083.837</b>	<b>11.813.057.419</b>



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**18. Vay và nợ thuê tài chính**

Đơn vị tính: VND

	Trong năm			
	01/01/2016	Tăng	Giảm	31/12/2016
<b>a) Vay ngắn hạn</b>	-	<b>128.303.628.708</b>	<b>80.015.558.774</b>	<b>48.288.069.934</b>
- Vay ngân hàng	-	125.466.628.708	80.015.558.774	45.451.069.934
+ Ngân hàng TNHH MTV ANZ (Việt Nam) - CN TP. HCM (*)	-	123.726.409.034	78.275.339.100	45.451.069.934
+ Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh - CN Cộng Hòa	-	1.740.219.674	1.740.219.674	-
- Vay tổ chức, cá nhân	-	2.837.000.000	-	2.837.000.000
<b>b) Vay dài hạn</b>	<b>270.000.000</b>	-	<b>198.000.000</b>	<b>72.000.000</b>
- Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh - CN Cộng Hòa	270.000.000	-	198.000.000	72.000.000
<b>Cộng</b>	<b>270.000.000</b>	<b>128.303.628.708</b>	<b>80.213.558.774</b>	<b>48.360.069.934</b>

(\*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TNHH MTV ANZ (Việt Nam) - Chi nhánh TP. HCM theo hợp đồng tín dụng ngày 01/07/2015 và Bản sửa đổi thứ nhất hợp đồng tín dụng ngày 13/04/2016. Thời hạn tiện ích đến ngày 31/03/2017. Lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích vay để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

**19. Dự phòng phải trả ngắn hạn**

Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa  
Dự phòng bảo hành công trình

**Cộng**

	31/12/2016	01/01/2016
Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	39.212.298.601	34.594.096.102
Dự phòng bảo hành công trình	-	839.782.718
<b>Cộng</b>	<b>39.212.298.601</b>	<b>35.433.878.820</b>

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)**

Đơn vị tính: VND

20. Vốn chủ sở hữu	Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu							Tổng cộng
	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông thiểu số	
<b>Số dư đầu năm trước</b>	<b>244.246.790.000</b>	<b>350.000.053.253</b>	<b>(64.082.570.208)</b>	<b>74.354.261.930</b>	<b>101.723.112.644</b>	<b>269.800.980.439</b>	<b>13.818.725.201</b>	<b>989.861.353.259</b>
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	70.336.630.000							70.336.630.000
Lãi trong năm 2015								210.061.957.141
Trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2014					122.128.869.215	(122.128.869.215)		
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2014						(23.794.308.984)		(23.794.308.984)
Trích thường hiệu quả kinh doanh năm 2014						(5.000.000.000)		(5.000.000.000)
Trích Quỹ từ thiện xã hội						(2.365.941.906)		(2.365.941.906)
Trả cổ tức bằng cổ phiếu						(67.994.300.000)		(67.994.300.000)
Trả cổ tức bằng tiền						(55.754.030.155)		(55.754.030.155)
Biến động khác	(5.605.377.778)	23.221.910.162	(35.858.563.816)	(558.624.096)			(13.079.311.388)	(31.879.966.916)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>314.583.420.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(40.860.660.046)</b>	<b>38.495.698.114</b>	<b>223.293.357.763</b>	<b>199.541.137.990</b>	<b>4.023.763.143</b>	<b>1.083.471.392.439</b>
<b>Số dư đầu năm nay</b>	<b>314.583.420.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(40.860.660.046)</b>	<b>38.495.698.114</b>	<b>223.293.357.763</b>	<b>199.541.137.990</b>	<b>4.023.763.143</b>	<b>1.083.471.392.439</b>
Trả cổ tức bằng cổ phiếu	29.010.740.000							
Lãi trong năm 2016								204.102.511.148
Trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2015					82.476.273.952	(82.476.273.952)		
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2015						(20.761.515.139)		(20.761.515.139)
Trích Quỹ từ thiện xã hội						(2.067.776.078)		(2.067.776.078)
Trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2015						(29.015.942.000)		(29.192.342.000)
Trả cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2016						(47.875.524.000)		(47.875.524.000)
Biến động khác	(38.243.811.794)							(38.243.811.794)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>343.594.160.000</b>	<b>344.394.675.475</b>	<b>(40.860.660.046)</b>	<b>251.886.320</b>	<b>305.769.631.715</b>	<b>191.579.867.464</b>	<b>4.703.373.648</b>	<b>1.149.432.934.576</b>



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu Đơn vị tính: VND

	31/12/2016	%	01/01/2016	%
Vốn góp của các cổ đông khác	343.594.160.000	100%	314.583.420.000	100%
<b>Cộng</b>	<b>343.594.160.000</b>	<b>100%</b>	<b>314.583.420.000</b>	<b>100%</b>

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

	Năm nay	Năm trước
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>		
Vốn góp đầu năm	314.583.420.000	244.246.790.000
Vốn góp tăng trong năm	29.010.740.000	70.336.630.000
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	343.594.160.000	314.583.420.000
Cổ tức lợi nhuận đã chia	105.902.206.000	127.053.800.000

d) Cổ phiếu

	31/12/2016	01/01/2016
<b>Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành</b>	34.359.416	31.458.342
<b>Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng</b>	34.359.416	31.458.342
- Cổ phiếu phổ thông	34.359.416	31.458.342
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
<b>Số lượng cổ phiếu mua lại</b>	2.442.400	2.442.400
- Cổ phiếu phổ thông	2.442.400	2.442.400
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
<b>Số lượng cổ phiếu đang lưu hành</b>	31.917.016	29.015.942
- Cổ phiếu phổ thông	31.917.016	29.015.942
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng (mười nghìn đồng)

21. Nguồn kinh phí

	Năm nay	Năm trước
Nguồn kinh phí còn lại đầu năm	4.930.184.120	4.906.698.211
Nguồn kinh phí được cấp trong năm	600.000.000	200.000.000
Chi sự nghiệp	556.778.563	176.514.091
Nguồn kinh phí còn lại cuối năm	4.973.405.557	4.930.184.120

22. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất

	31/12/2016	01/01/2016
<b>Ngoại tệ các loại :</b>		
+ USD	3.235,58	7.510,65
+ EUR	81.199,84	792.288,32
+ BSF	42.860,25	42.860,25

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng nội địa	958.725.854.787	785.410.022.742
Doanh thu xuất khẩu	9.874.713.916	211.818.887.568
Doanh thu xây lắp - công trình	70.064.023.243	90.537.973.168
Doanh thu cung cấp dịch vụ	-	900.117.152
<b>Cộng</b>	<b>1.038.664.591.946</b>	<b>1.088.667.000.630</b>

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	-	87.687.584
Giảm giá hàng bán	-	7.092.408
Hàng bán bị trả lại	3.597.480.027	5.740.425.954
<b>Cộng</b>	<b>3.597.480.027</b>	<b>5.835.205.946</b>

3. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn bán thành phẩm hàng hóa	701.489.914.444	638.621.706.028
Giá vốn xây lắp - công trình	62.861.159.540	80.653.677.321
Dự phòng / (Hoàn nhập) giảm giá hàng tồn kho	(4.750.451.477)	4.964.733.233
	-	-
<b>Cộng</b>	<b>759.600.622.507</b>	<b>724.240.116.582</b>

4. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	24.624.650.125	43.848.514.967
Lãi bán các khoản đầu tư	2.437.147.313	-
Cổ tức, lợi nhuận được chia	3.049.821.500	3.465.687.271
Lãi chênh lệch tỷ giá	38.742.476.726	54.002.714.313
Lãi bán hàng trả chậm	75.474.890.738	16.526.890.278
<b>Cộng</b>	<b>144.328.986.402</b>	<b>117.843.806.829</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**5. Chi phí tài chính**

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	1.237.280.430	3.362.742.718
Lỗ bán các khoản đầu tư	23.950.000	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá	1.360.937.885	26.903.491.448
Hoàn nhập giảm giá đầu tư tài chính	(896.206.450)	(1.101.613.246)
Chi phí tài chính khác	-	27.499.999
<b>Cộng</b>	<b>1.725.961.865</b>	<b>29.192.120.919</b>

**6. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp**

**a) Các khoản chi phí bán hàng**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên bán hàng	26.677.587.892	25.641.539.233
Chi phí KH TSCĐ	2.862.882.082	1.903.525.574
Chi phí bảo hành	4.578.202.499	5.437.076.676
Các khoản chi phí bán hàng khác	65.153.866.833	90.628.014.143

**b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	32.262.087.282	27.864.592.817
Chi phí vật liệu quản lý	3.851.880.369	7.252.198.819
Chi phí khấu hao TSCĐ	3.881.183.334	5.611.227.212
Hoàn nhập phải thu khó đòi	(1.008.206.762)	(1.757.324.528)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	27.946.599.512	4.260.733.793
Các khoản chi phí quản lý khác	2.579.709.879	18.218.586.356

**7. Thu nhập khác**

	Năm nay	Năm trước
Thu từ thanh lý tài sản	38.636.364	-
Thu từ chuyển nhượng quyền sử dụng tài sản	-	6.363.636.364
Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình	520.719.928	-
Các khoản khác	467.175.877	157.798.350
<b>Cộng</b>	<b>1.026.532.169</b>	<b>6.521.434.714</b>

**8. Chi phí khác**

	Năm nay	Năm trước
Các khoản bị phạt	20.078.074	-
Chi phí khác	209.938.564	1.192.656.864
<b>Cộng</b>	<b>230.016.638</b>	<b>1.192.656.864</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**9. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm nay được xác định với thuế suất là 20% trên thu nhập chịu thuế, năm trước thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 22%

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

Ước tính mức thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của doanh nghiệp được trình bày dưới đây:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	50.673.001.372	57.969.269.323
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành các năm trước	-	-
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm hiện hành</b>	<b>50.673.001.372</b>	<b>57.969.269.323</b>

**10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	203.246.500.643	206.777.607.811
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông	(20.324.650.064)	(22.829.291.217)
+ Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
+ Các khoản điều chỉnh giảm	20.324.650.064	22.829.291.217
Lợi nhuận phân bổ cho CĐ sở hữu CP phổ thông	182.921.850.579	183.948.316.594
CP phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	31.917.016	31.917.016
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>5.731</b>	<b>5.763</b>

Ghi chú: Lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm trước đã được trình bày lại do trong năm nay Công ty phân phối Quỹ Khen thưởng Phúc lợi của năm trước theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và cổ phiếu tăng từ cổ tức được nhận. Năm nay, Công ty tạm trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi 10% lợi nhuận sau thuế để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu năm nay.



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)**

**11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	579.647.860.735	530.225.388.757
Chi phí nhân công	117.021.392.707	95.881.478.729
Chi phí khấu hao tài sản cố định	22.082.842.026	26.244.461.123
Chi phí dịch vụ mua ngoài	94.641.817.546	138.708.429.282
Chi phí khác bằng tiền	67.672.713.610	68.532.017.805
<b>Cộng</b>	<b>881.066.626.624</b>	<b>859.591.775.696</b>

**VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC**

**1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

**2. Thông tin về các bên liên quan**

Thu nhập của thành viên Hội đồng Quản Trị, Ban Giám đốc trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Lương, thưởng và các khoản phúc lợi khác	6.432.000.000	6.252.000.000

**3. Báo cáo bộ phận**

**Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý**

Hoạt động của Công ty được phân bố ở trong nước và ngoài nước. Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của Công ty như sau:

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu thuần trong nước	1.025.192.398.003	871.012.907.116
Doanh thu thuần xuất khẩu	9.874.713.916	211.818.887.568
<b>Cộng</b>	<b>1.035.067.111.919</b>	<b>1.082.831.794.684</b>

**Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là bán các loại sản phẩm điện, do đó không trình bày báo cáo bộ phận.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)**

Đơn vị tính: VND

**4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính**

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	31/12/2016	01/01/2016	31/12/2016	01/01/2016
<b>Tài sản tài chính</b>				
Tiền và các khoản tương đương tiền	322.533.297.938	287.796.874.068	322.533.297.938	287.796.874.068
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	315.822.265.249	144.184.369.235	315.822.265.249	144.184.369.235
Phải thu khách hàng và phải thu khác	272.529.841.190	520.740.962.467	272.529.841.190	520.740.962.467
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	69.831.359.750	77.655.103.300	69.831.359.750	77.655.103.300
<b>Cộng</b>	<b>980.716.764.127</b>	<b>1.030.377.309.070</b>	<b>980.716.764.127</b>	<b>1.030.377.309.070</b>
<b>Công nợ tài chính</b>				
Các khoản vay	48.360.069.934	270.000.000	48.360.069.934	270.000.000
Phải trả người bán và phải trả khác	78.467.671.206	81.350.949.615	78.467.671.206	81.350.949.615
Chi phí phải trả	34.314.832.067	26.110.027.395	34.314.832.067	26.110.027.395
<b>Cộng</b>	<b>161.142.573.207</b>	<b>107.730.977.010</b>	<b>161.142.573.207</b>	<b>107.730.977.010</b>

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Phương pháp và giá định sau đây được sử dụng để ước tính giá trị hợp lý:

Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác phản ánh xi với giá trị ghi sổ do kỳ hạn ngắn hạn của những công cụ này.

Giá trị hợp lý của các chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch trên thị trường chứng khoán. Đối với các chứng khoán chưa niêm yết thì giá trị hợp lý được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCoM) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại thời điểm 31/12/2016 đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng. Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn tin cậy thì giá trị hợp lý được lấy theo giá trị sổ sách.

Giá trị hợp lý của các khoản vay có lãi suất cố định hoặc thả nổi không xác định được do không có đủ thông tin để áp dụng các mô hình định giá phù hợp.

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

### 5. Tài sản đảm bảo

Công ty không có thế chấp tài sản cố định hữu hình và tại thời điểm 31/12/2016 Công ty cũng không nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác.

### 6. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà đối tác sẽ không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình bao gồm cả tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

#### Phải thu khách hàng

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng của Công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Các khoản phải thu khách hàng chưa trả thường xuyên được theo dõi. Các phân tích về khả năng lập dự phòng được thực hiện tại ngày lập báo cáo trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng lớn. Trên cơ sở này, Công ty không có rủi ro tập trung về tín dụng.

#### Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

### 7. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do tình trạng thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty phát sinh chủ yếu do không tương xứng trong các kỳ hạn của tài sản tài chính và các khoản phải trả tài chính.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

Thông tin thời hạn đáo hạn của nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các giá trị thanh toán chưa chiết khấu theo hợp đồng như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm	Tổng cộng
<b>Số cuối năm</b>	<b>161.070.573.207</b>	<b>72.000.000</b>	<b>161.142.573.207</b>
Vay và nợ thuê tài chính	48.288.069.934	72.000.000	48.360.069.934
Phải trả cho người bán	68.222.034.871	-	68.222.034.871
Chi phí phải trả	34.314.832.067	-	34.314.832.067
Các khoản phải trả khác	10.245.636.335	-	10.245.636.335
<b>Số đầu năm</b>	<b>107.460.977.010</b>	<b>270.000.000</b>	<b>107.730.977.010</b>
Vay và nợ thuê tài chính	-	270.000.000	270.000.000
Phải trả cho người bán	71.484.902.533	-	71.484.902.533
Chi phí phải trả	26.110.027.395	-	26.110.027.395
Các khoản phải trả khác	9.866.047.082	-	9.866.047.082

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016 (tiếp theo)

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

### 8. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: Rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

#### Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét thị trường hiện hành và dự kiến khi Công ty lập kế hoạch cho các giao dịch trong tương lai bằng ngoại tệ. Công ty giám sát các rủi ro đối với các tài sản và nợ phải trả tài chính bằng ngoại tệ.

#### Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể hoặc nợ phải trả tài chính có lãi suất cố định.

#### Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

### 9. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán.

### 10. Thông tin về hoạt động liên tục

Trong năm, không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Vì vậy, Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục.

Người lập biểu



Nguyễn Lê Đức

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2017

Kế toán trưởng



Lê Thị Kim Chi

Tổng Giám đốc



Hồ Quỳnh Hưng